

# LÁ THƯ VÔ VI

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU

Lá Thư Vô Vi số  
Tháng 1, 1992

**63**

*Đời Vui Chờ Đợi Xuân Ân Phước,*

Trong số này:

- 3 Bé Tám Bàn Bạc
- 6 Mười Điều Tâm Đạo
- 10 Tặng Gan, Tâm, Thân
- 14 Người Con Có Hiếu
- 22 Tiên Dược
- 26 Kiếp Luân Hồi
- 33 Du Hành Tự Thức

*Nhâm Thân đại lễ người người thích,  
Tiến hóa không ngừng trí đổi thay,  
Chuyển thức tình đời nay lập lại  
Khai thông giao cảm thật là hay.*

Lương Sĩ Hằng  
Tháng 12, 1991

*Đạo Giác Sẵn Sàng Tết Nghĩa Ân*

Lá Thư Vô Vi, tiếng nói của bạn đạo Vô Vi năm châu, được phát hành mỗi tháng. Tin tức, bài vở, do bạn đạo Vô Vi khắp nơi gửi về đóng góp, trong tinh thần tìm hiểu và thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Bài gửi về hộp thư Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, xin viết rõ ràng hoặc đánh máy trên một mặt giấy, xin ghi rõ ràng tên và bút hiệu cùng địa chỉ và số điện thoại, để ban biên tập tiện việc liên lạc. Người viết bài hoàn toàn chịu trách nhiệm của mình.

Lá Thư Vô Vi ước mong được đón nhận những hình ảnh, bài vở cùng ý kiến đóng góp xây dựng của bạn đạo khắp nơi, để tờ báo ngày được thêm phong phú về hình thức lẫn nội dung.

Thư từ liên lạc xin gửi về:

Lá Thư Vô Vi

P.O. BOX 2045

WESTMINSTER, CA 92684-2045 — USA





## TIN TỨC

### BÉ TÁM NÓI CHUYỆN

Sáng Chúa Nhật ngày 29 tháng 12 năm 1991, vào lúc 11 giờ, Bé Tám từ Atlantic City đã trực tiếp điện đàm (teleconference) lần thứ ba cùng hơn 390 bạn đạo Vô Vi tại 23 T/V, T/Đ khắp nơi trên thế giới, gồm có 5 T/Đ tại Úc Châu, 3 T/Đ tại Canada, 1 T/Đ tại Pháp, và 14 T/Đ tại Hoa Kỳ. Được biết buổi điện đàm lần thứ tư của Bé Tám sẽ được tổ chức ngày 1 tháng 2 năm 1992 sắp tới. Quý Hội, T/V, T/Đ, T/T, muốn tham dự các buổi điện đàm, xin liên lạc chị Xuân An, đ/t (714) 841-1527 cho miền Tây Hoa Kỳ hoặc anh Nguyễn T. Ba, đ/t (703) 481-8340 cho miền Đông Hoa Kỳ, hoặc FAX về Hội số (714) 890-2839.

### TRỘM “VIẾNG” NHÀ IN VÔ VI

Vào lúc 2 giờ 45 rạng sáng ngày 3 tháng 12 năm 1991, nhà in Vô Vi đã bị kẻ trộm đập kính phía trước để đột nhập vào. Khi ấy tại nhà in có một bạn đạo lớn tuổi vừa thiền xong, nghe tiếng động của kính vỡ, bác vội gọi số cấp cứu 911 rồi dùng cửa sau tẩu thoát ra ngoài, nhờ vậy cảnh sát thành phố Westminster đã đến kịp thời và bắt được một thanh niên Việt Nam có mang dao trong người đang đánh cắp hộp “tùy hi” của nhà in Vô Vi.

Hội AHVV Hoa Kỳ đã từ chối buộc tội và truy tố người thanh niên này, tuy nhiên vì lý do an ninh công cộng của thành phố Westminster và tiểu bang California, cảnh sát sẽ thay mặt nhân dân thành phố Westminster và tiểu bang truy tố thanh niên V.N. trộm cắp này trước pháp luật. Sau khi hoàn trả lại số tiền là 28 đô-la trong hộp tùy hi, cảnh sát đã mang hộp tùy hi về quận cảnh sát để lấy dấu tay và cho biết chúng ta rất may mắn khi không có ai bị hành hung hay thương tích cũng như mất mát tài sản tiền bạc.

Hiện nay cánh cửa bị đập bể đã được thay thế, và một bạn đạo đã phát tâm giúp cho nhà in Vô Vi một giàn cửa sắt để bảo vệ nhà in được thêm phần an toàn, chắc chắn.

### TÂN HỘI TRƯỞNG HỘI AHVV CANADA

Trong buổi họp ngày 1 tháng 12 1991, dưới sự chủ tọa danh dự của Đức Thầy, đạo hữu Cổ Văn Thuần xin từ chức vì nay đã lớn tuổi, không đủ khả năng

lo nổi trung tâm sức khỏe và tâm linh, xin rút về lo tu.

Sau đó vào ngày 8 tháng 12 1991, đạo hữu Phan Cao Thăng đã được bầu vào chức vụ hội trưởng thay thế cho đến hết nhiệm kỳ 1991-1993.

Sau đây là thành phần ban chấp hành mới:

- Hội trưởng: Phan Cao Thăng
- Phó hội trưởng: Jean Marc Gagnon
- Thủ quỹ: Nguyễn Nguyệt Bích
- Tổng thư ký: Bùi Quang Hiến
- Ban ty nạn: Huỳnh Bá

Đây chỉ là một số nhỏ bạn đạo chịu đứng tên chính thức lo việc cho hội, nhưng thật sự là đa số đạo hữu tại đây sẽ cùng chung lo công việc của hội.

Được tin này, chúng tôi rất vui mừng và kính chúc Quý Bạn Vô Vi Canada tiếp tục giúp nhau làm việc để cộng đồng Vô Vi chúng ta mỗi ngày một vui hòa vững mạnh thêm mãi.

### NHÀ IN VÔ VI / LÁ THƯ VÔ VI

Hiện nay nhà in Vô Vi đã có máy FAX hoạt động 24/24 để nhận tin tức, bài vở của quý bạn đạo khắp nơi gửi về. Vậy ước mong quý hội, thiền viện, thiền đường, trung tâm và các bạn tu khắp thế giới sốt sắng, tham gia đóng góp cho Lá Thư Vô Vi được thêm phong phú và sống động hơn. Số FAX liên lạc (714) 890-2839.

Ngoài ra nhà in Vô Vi cũng đã mua thêm máy đóng sách (stapler) dùng để đóng những sách nhỏ dưới 100 trang và máy gấp trang hiệu 714 ULTRAFOLD RIGHT ANGLE. Máy này có khả năng gấp trang cỡ 3x5 inches (7.6x12.7cm) và 14x20 inches (35.5x50.8cm) với tốc độ 24,000 trang một giờ, đồng thời máy cũng có thể gấp giấy theo 6 chiều khác nhau tùy theo sự điều chỉnh rất dễ dàng.

Ảnh hưởng của nền kinh tế Hoa Kỳ khó khăn hiện nay, tiền thuê nhà in Vô Vi đã tăng giá; vì vậy Hội AHVV Hoa Kỳ dự định dọn nhà in Vô Vi về cùng chung với một nhà in chuyên nghiệp khác trong vùng Bolsa quận Westminster, California để chia xẻ bớt gánh nặng của tiền thuê nhà. Tuy nhiên vào phút chót một số bạn đạo tu Vô Vi tự nguyện phát tâm đóng góp thêm hàng tháng vào quỹ nhà in để được tiếp tục giữ nhà in lại địa điểm cũ.



Toàn thể anh chị em trong ban nhà in Vô Vi chân thành cảm tạ sự hy sinh đóng góp và phát tâm giúp đỡ của tất cả quý bạn đạo khắp nơi giúp cho chúng tôi có cơ hội tiếp tục làm việc tại nhà in Vô Vi hiện nay.

## BĂNG AUDIO / VIDEO

Nhóm video hiện đang kiểm kê và thiết lập lại danh sách các băng giảng của Đức Thầy theo thứ tự tháng, năm cũng như phân loại các băng theo thuyết giảng, vấn đáp, và ngoại ngữ; được biết sau khi hoàn tất, danh sách này sẽ được phổ biến đến các bạn đạo khắp nơi trên thế giới trong một ngày gần đây (xin xem Bảng liệt kê trong số này). Đồng thời anh Đặng Quốc Anh đã bắt đầu thực hiện phần thu thanh bằng hệ thống DAT (Digital Audio Tape Recorder) để lưu giữ các băng thuyết giảng của Đức Thầy được bền lâu, cũng như âm thanh được trung thực rõ ràng hơn; ngoài ra những băng thuyết giảng xưa sẽ được điều chỉnh lại âm thanh (xin xem thông báo Kỹ Thuật Âm Thanh trong số này).

Nhóm video với anh Võ Trọng Nghĩa đang sửa soạn thực hiện việc thu hình Đức Thầy thực hành Phương Pháp Công Phu vào băng video 3/4 inche để lưu giữ hình ảnh và âm thanh trung thực và lâu bền. Ba cuốn Phương Pháp Công Phu trước đây được thu trên băng video 1/2 inche loại VHS hình ảnh sẽ bị lu mờ dần qua nhiều lần sang lại.

## HUẤN LUYỆN ĐIỆN TOÁN CĂN BẢN

Nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu trau dồi kiến thức kỹ thuật điện toán rất lợi ích cho công việc làm trong cuộc sống, cũng như khuyến khích cơ hội quý bạn đạo phát tâm đóng góp vào các công việc liên quan đến ấn loát tài liệu tu tập, liên lạc, và điều hành hội thêm phần hữu hiệu, một nhóm anh em Vô Vi Nam California sẽ bắt đầu một chương trình huấn luyện căn bản cách sử dụng các chương trình DOS, Desktop Publishing (Ventura), Database (dBASEIV), Word Processing (VNI) và Spreadsheets (Lotus 1-2-3). Xin quý bạn liên lạc với anh Vũ Khánh Lân: beeper (714) 286-0891

cuối tuần (310) 827-0430

Trong trường hợp Quý Bạn chưa có và cần mua máy điện toán, hội có chương trình giúp tài chánh để Quý Bạn mua trả góp trong 2 năm. Để biết thêm chi tiết xin liên lạc anh Võ Anh Kiệt đ/t (310) 692-5356, hoặc Fax về hội AHVV Hoa Kỳ

(xin xem số fax trong Địa Chỉ Liên Lạc trang cuối).

## THIÊN VIỆN NHẮN HÒA

Lúc 11 giờ sáng ngày 29 tháng 12 năm 1991, có tất cả 23 bạn đạo từ các vùng lân cận hai tiểu bang Oregon và Washington đã đến T/V Nhấn Hòa tham dự buổi điện đàm với Thầy Tám từ Atlantic City. Sau buổi điện đàm, tất cả đã dùng bữa thân mật trước cuộc họp hàng tháng bắt đầu. Trong cuộc họp này, có hai điều chính đã được đưa ra:

- Thứ nhất là điều lệ có liên quan đến tư cách “tu sinh” và “vãng lai” tại T/V Nhấn Hòa, các điều lệ này đã có hiệu lực từ tháng 11 năm 1991. Bạn đạo nào, trước khi muốn trở thành tu sinh hay vãng lai tại Thiên Viện Nhấn Hòa, xin liên lạc với bất cứ thành viên nào trong ban chấp hành để hiểu rõ về thể lệ.
- Thứ hai, để nâng cao tinh thần học hỏi trên đường tâm đạo, các buổi điện đàm với Thầy Tám sẽ được thu băng, ngay sau đó, những huấn từ sẽ được tất cả cùng nhau đem ra mổ xẻ, với mục đích để tìm hiểu và chia nhau những chứng ngộ cá nhân. Từ những gì ghi nhận được, tất cả các bạn đạo có mặt hôm ấy đều tán thành tuyệt ý này. Tình hình tài chánh cũng đã được nêu ra, không có dấu hiệu khả quan mấy, thành thật hoan nghênh các bạn đạo hảo tâm. Hiện nay, T/V Nhấn Hòa đã có bốn tịnh cốc, và ba tu sinh đang tập sống cuộc đời khổ hạnh tại bốn viện.

Tết Nguyên Đán sắp đến, T/V Nhấn Hòa chúc tất cả các Bạn Đạo năm châu một mùa Xuân lãng lãng phơi phơi, tâm không lòng vắng, bi khứ thái lai, trần ngập ánh hồng ân ấm áp từ cõi Tây Phương Đạo Mẫu.

## BẠN ĐẠO QUÁ ĐỜI

Xin tất cả Quý Bạn Đạo Vô Vi hướng tâm cầu nguyện cho:

- Cụ Bà Hồ Thị Nghi, mất ngày rằm tháng 11 năm 1991, (Tân Mùi) tại Pháp quốc, hưởng thọ được 91 tuổi, là thân mẫu của b/d Hồ Thị Ân.
- Cụ Bà Châu Thị Tám, mất ngày 1 tháng 11 năm 1991 (Tân Mùi) tại Việt Nam, hưởng thọ 88 tuổi, là thân mẫu của b/d Mai Bá Dương.
- Cụ Bà Trần Thị Nim, mất ngày 12 tháng 12 năm 1991 (Tân Mùi) tại Sài Gòn, hưởng thọ 64 tuổi, là chị của b/d Nguyễn Phước Nhung. ●



## CHÚC MỪNG NĂM MỚI



Chúc cầu năm mới được an khang,  
Xuân đến đổi thay cảnh nhẹ nhàng,  
Nhâm Quý tương lai nhiều hạnh phúc,  
Thân Mùi dĩ vãng đủ huy hoàng,  
Vạn niên phò điển cơ huyền nhiệm,  
Sự vật vẫn xoay lý ẩn tàng,  
Bình địa khai thiên, Trời mở Hội;  
An cư lạc nghiệp cõi Nam Bang.

Kính cầu mừng xuân vạn sự lành,  
Chúc cầu tâm đắc lý vô sanh,  
Thầy ban thanh điển lời minh triết,  
Bạn lập vui hòa, đức chí thành,  
An phận tu thân, trong lẫn đục,  
Vui tâm hành đạo, trước hườn thanh,  
Hạnh minh chơn lý năng tu tiến;  
Phúc thọ đơm hoa, lộc nảy cành.

Sài Gòn ngày 20 tháng 12 năm 1991  
Nguyễn Thị Thanh Hương



## Bé Tám Bàn Bạc Cùng Các Bạn Khắp Năm Châu

14-08-91

**Hỏi:** Tại sao có nhiều gia đình phản đối và nói tu là sẽ điên?

**TL:** Thưa nó đã điên rồi mới chịu tu. Điên là sao? Điên tức là bị ô nhiễm bởi tình tiền động loạn cho nên nó chán chường nó mới học tu. Người tu bước vào thanh tịnh thì bắt buộc phải từ bỏ tập quán xấu xa. Cho nên người đời thấy người tu là ngu và điên là vậy, ví dụ: đang ăn mặn dứt khoát đi ăn chay vì lòng từ bi đang phát triển không muốn tiếp tục sát sanh hại vật nữa. Một cuộc thay đổi bất ngờ cho nên người đời hay phê phán là vậy.

**Hỏi:** Ăn chay hữu ích ở chỗ nào?

**TL:** Thưa ăn chay là rước những thực phẩm nhẹ vào thân hơn là ăn mặn, khi chúng ta ăn uống tinh khiết thì điện năng trong cơ tạng được vận hành thanh nhẹ, cung ứng điện năng thanh nhẹ lên khối óc dễ dãi hơn, bớt suy nghĩ chuyện phạm tục, đấu tranh vô lý, cũng là một cơ hội giải tỏa nghiệp tâm, hiểu rõ cuộc sống hiện tại là tạm, không phải bền lâu như người ăn mặn đã lầm tưởng và đem tâm sát phạt con thú để bổ dưỡng cho thân mình được trường sanh, lâu ngày biến thành ác ý đấu tranh bất lợi cho tâm thức mà không hay.

**Hỏi:** Trước kia Bé có ăn mặn không?

**TL:** Thưa có, Bé từ trong đó mà ra, dần thân chứng nghiệm rõ rệt Bé mới đóng góp với mọi người muốn đọc Mục Bé Tám.

**Hỏi:** Vạn linh muốn tiến hóa tại sao Bé không dành cơ hội cho chúng nó tiến hóa?

**TL:** Hai chữ “tiến hóa” nói rất dễ nhưng hiểu rất khó. Tùy theo duyên nghiệp của mỗi tâm linh mà độ, chỉ có Trời mới có khả năng Đại Từ Bi thường độ vạn linh. Còn con người thì phải học cách ở ăn và trật tự của vũ trụ thì mới bắt đầu hiểu được định luật tiến hóa của vạn linh, lúc ấy gọi là độ chứ không phải ăn. Người đời thì chỉ biết ăn, bổ khỏe và vui chơi mà thôi, đến khi bệnh hoạn đau buồn lại cầu xin Trời Phật độ, cho nên ở đời này rất nhiều người đi nhà thờ, đi chùa hằng tuần, nhưng tánh nào tật nấy, về nhà vẫn cãi cọ như thường vì vắng giáo lý. Còn người thiên thực sự khai triển tâm linh phù hợp với giáo lý, cho nên sau khi thiên được sáu tháng thì tự cảm thấy có phần thay đổi rõ rệt hơn, Bé thường khuyên những người thiên nên đi chùa hay nhà thờ để nghe giáo lý để so sánh, thiên để cảm nhận và hiểu nhanh hơn, lúc đó chúng ta mới biết quý công đức của quý Cha và quý Thượng Tọa, bản chất kỳ thị sẽ biến mất và thức hòa đồng sẽ được mở.

**Hỏi:** Đã nói là vô vi mà lập hội để làm gì?

**TL:** Thưa Hội là để chứng minh chơn tâm tu học của mỗi người, tự phát tâm được bao nhiêu, thì sẽ hội tụ được bấy nhiêu cho phù hợp với cơ tiến hóa của Nhơn sinh, cho nên hội ái hữu vô vi cũng có bầu Hội Trưởng và ban chấp hành sẽ thành tựu trong tự nhiên và hờn nhiên. Cho nên những vị Hội Trưởng lúc nào cũng tin tưởng nơi sự sắp đặt của Bề Trên qua sự phát tâm của hành giả tại thế mà thành tựu, cho nên có nhiều thành phần muốn phá hoại vô vi, kể cả ma quỷ, nhưng không sao làm được, vì sự phát tâm

là sức mạnh Từ Bi đánh bạt tất cả tinh thần ô trược ngoại lai, tự nó phải thức tâm.

**Hỏi:** Tại sao có nhiều người chuyên môn nói xấu vô vi?

**TL:** Thưa chúng ta thấy rõ vị trí của họ đang đứng vào lãnh vực nào rồi, là ăn cơm Trời nói chuyện thị phi, tự hàn gắn cho mình một đại tội là làm ô trược khối thân kinh của Trời Đất sắp đặt cho mọi người chung hưởng hòa bình, cho nên làm một kiếp người thiếu lượng chất từ bi thì phải mang một tâm bệnh suốt một kiếp mà không hay. Cho nên ở đời này truyền thuyết cũng đã cho chúng ta biết rằng: Có thiên đàng và địa ngục. Tâm thiện lành thì sẽ được dạo chơi thiên cảnh, còn tâm ác độc tự tạo sự rối ren thì phải xuống địa ngục thiếu thốn vô cùng để chữa trị tâm bệnh.

**Hỏi:** Bé nói Vô vi có thể trị tâm bệnh là sao?

**TL:** Thưa người tu vô vi phải ý thức rõ ràng tại sao tôi phải tu vô vi? Tu thiên vô vi là một cơ hội để tự giải tỏa từ tâm lẫn thân, cho nên Bé nói Vô vi là đường lối dứt khoát chữa trị tâm bệnh, nếu muốn tu vô vi thì phải đọc và xét cho kỹ những gì vô vi đã và đang thành tựu.

15-08-91

**Hỏi:** Thành tựu ở chỗ nào?

**TL:** Thưa thành tựu thể hiện trong tâm của hành giả, được nhồi quả như được thanh nhẹ. Cho nên nhiều người tu vô vi thấy từ ngày tu đến bây giờ càng ngày càng tu càng thấy nghịch cảnh, càng ngày càng thanh tịnh thấy xung quanh mình tràn đầy những người gian ác, tự mình muốn lui vào một góc để lo tu, đó là chứng minh sự tiến hóa điện năng. Càng ngày càng thoát tục, đúng theo đường lối trung dung giải thoát, thì điện năng khối óc



phải được phát triển, nghĩ việc gì là có việc đó, nhưng hành tiến về cõi Phật phải khiêm nhường nhịn nhục thì chơn tâm mới bộc sáng, hào quang mới được thanh nhẹ, chơn tâm hướng thẳng về Phật giới, không còn tình tứ ảo vọng như xưa nữa, sống ở thế gian nhưng biết rõ ta không phải người tại thế, xuất khỏi cơ thể bất cứ lúc nào, không còn bận bịu chuyện thế gian.

**Hỏi:** Tại sao giờ cuối của Đại Hội kỳ rồi Bé Tám bận bịu khóc lóc trước giờ chia tay giữa bạn đạo?

**TL:** Thưa khóc để nâng cao điện năng khối óc của hội trường và truyền thẳng vào tâm thức của bạn đạo tầm hào quang thanh nhẹ giải tỏa sự nhớ nhung âm thầm tự tiến, đồng thời giải trừ qua nước mắt của mọi người, lúc nào rảnh xem video lại rõ hơn, khả năng không phải một mình Bé làm, nhưng cả cộng đồng thương yêu của chư Phật chư Tiên tận độ trong giây phút thiêng liêng ấy. Cho nên mỗi Đại Hội đều có một sắc thái khác nhau không thể đoán trước được, chuyện của Trời Phật người phàm và ma quỷ chỉ biết bó tay mà thôi, đó gọi là mật pháp. Cứ cố gắng lo tu đến Đại Hội sẽ có cơ hội tự kiểm chứng mức tiến hóa của chính mình, kẻ có phương tiện như người không có phương tiện dụng tâm hướng thượng thì đến giây phút đó cũng có cơ hội kiểm chứng điện năng của chính mình. Những tu sinh lại được ưu tiên cộng hưởng trong giây phút thiên định.

**Hỏi:** Kỳ tới tại Hồng Kông lấy tên Đại Hội gì?

**TL:** Thưa Đại Hội “Du Hành Tự Thức”, từ đây dành dụm tới đó sẽ có cơ hội hiểu thêm nhiều việc.

**Hỏi:** Tại sao lúc này Bé không nói thiên cơ?

**TL:** Thưa thiên cơ nằm trong chấn động chiêu hướng phát triển

cơ tạng của con người, hiện ra những cảnh chết chóc, động đất và bão lụt. Người tu thanh nhẹ sẽ nhận được sự chấn động của vũ trụ liên hệ đến chấn động của tiểu vũ trụ. Phân tách ra gọi là thiên cơ. Cho nên người tu thiên khai triển ở giai đoạn đầu hay nói thiên cơ, nhưng đi tới vô cùng tận thì thấy rõ thiên cơ là luật lệ của vũ trụ mà thôi, chẳng có gì đáng quan tâm, lo tu là chánh!

16-08-91

**Hỏi:** Ở đời này có gì là quý?

**TL:** Thưa ở đời này tất cả đều là quý, tất cả đều là xây dựng và tiến hóa của tâm linh.

**Hỏi:** Tại sao ở chợ đời có món bán mắc và có món rẻ?

**TL:** Thưa mắc rẻ là do sự ứng ý của con người đề ra, thích hay là không thích đó thôi, tùy duyên của mọi người.

**Hỏi:** Tuổi trẻ mới lớn lên ưa thích đủ thứ tại sao?

**TL:** Thưa mới bước vào đời lúc ban đầu thấy cái gì cũng mới lạ, nhưng một thời gian hiểu biết rồi, sẽ bớt bị lôi cuốn bởi ngoại vật và ngoại cảnh, cho nên thanh niên lớn lên muốn lấy vợ, sự ước mong của người tuổi trẻ có vợ tức là đạt được mục đích hạnh phúc, thành thử không có luật lệ gì ngăn cách họ được. Cho nên nó đã biến thành luật tự nhiên, trai lớn lên thì phải có vợ, gái lớn lên thì phải có chồng.

**Hỏi:** Vợ chồng là hạnh phúc mà tại sao lại lôi thôi?

**TL:** Thưa lúc chưa biết rõ nhau thì quý nhau, nhưng sau khi chung sống càng ngày càng hiểu nhau lại muốn xa nhau, đó là luật tự nhiên. Người đạo thường nói “Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc” là vậy. Rốt cuộc mạnh ai nấy lo tu sửa tâm lẫn thân, giáng trần học ăn, uống làm việc và vui chơi, tu học cho đến thức tâm thì mới thấy bình an mà ra đi.

Sự ra đi cuối cùng của nó là giải thoát và tự thức. Cho nên phần hồn ở lúc ban đầu thì ham mê trần trước, cứ vậy mà điều luyện cho đến lúc thanh nhẹ thì mới cảm thức được thế gian cõi tạm, cũng là môi trường học hỏi và tiến hóa. Cho nên ở xã hội văn minh này sách vở tràn đầy, con người được tự do cung ứng khả năng sẵn có của chính mình qua lời văn đã học được, vẫn nằm trong trình độ giới hạn mà thôi, xuất phát từ tia từ quang thanh tịnh của hành giả tại mặt đất này.

**Hỏi:** Tại sao có người đặt bút thành thơ, có người viết một câu cũng không trôi chảy?

**TL:** Thưa người đặt bút thành thơ là người đã được điều luyện về phần trí nhiều, phần trí phải chịu khổ nhiều thì mới thành tựu, còn người viết văn không trôi chảy thì hướng về dục và hưởng ngoại nhiều hơn cho nên bộ thân kinh bị dấy động, nói chuyện hơn thua thì giỏi nhưng hành văn thì dở, mỗi người một lãnh vực cũng đều tiến hóa công bằng tùy theo trình độ.

**Hỏi:** Những ca sĩ thì sao?

**TL:** Thưa những ca sĩ là người thích những chuyện lạ siêu đẳng, có người thích lãng mạn, có người thích ôn hòa, cũng là một phần hồn được điều luyện qua những điều luyện của trường đời từ lúc sơ sanh cho đến lúc hình thành. Cho nên hành giả có bộ óc khác thường, đọc qua là nhớ và lập lại rất rõ rệt và trật tự theo luận điệu từ quang sẵn có của người.

**Hỏi:** Những người này có thể tu được không?

**TL:** Họ đang tu qua giọng hát câu hò của họ, những người này thích tự tu tự tiến chứ không thích tu trong lệ thuộc trật tự của người tu, tự do phát triển tìm tòi thực chất của chính mình mà thôi.

**Hỏi:** Tại sao Bé thích họ hỏi Bé



mà Bé không hỏi họ?

**TL:** Thưa Bé thích học cho nên Bé rất cần câu hỏi, có gì thắc mắc Bé dụng chơn tâm hỏi Trời Phật thì tức khắc Bé có câu trả lời, cho nên Bé không còn làm phiền nhơn sinh nữa, luôn luôn Bé có bài học giữa Trời và Người, nhờ vậy mà lúc nào Bé cũng cảm thấy sống vui và hòa bình, điện năng của Bé không còn bị kẹt trong chiều hướng sân si nữa. Nói tóm lại cũng là một kỳ công thì mới có kết quả ở ngày hôm nay.

**Hỏi:** Tuổi trẻ mà dứt khoát theo đường của Bé đã và đang đi thì sẽ đạt được kết quả hay không?

**TL:** Thưa chắc chắn sẽ có kết quả tốt đẹp hơn, ý chí sẽ lành mạnh và thức hòa đồng sẽ phù hợp với thiên cơ.

#### 17-08-91

**Hỏi:** Có nhiều người đã từng qui lạy Bé và xin tu, trong một thời gian lại phản trắc và đi nói xấu Bé và chống lại Bé tại sao?

**TL:** Thưa những người ấy có bộ óc lợi dụng cầu xin, trong giờ phút cảm động qui lạy Chơn Lý chứ đâu có lạy Bé, cho nên Bé thấy đó là việc thông thường, có cảm động thì có cơ hội sửa tâm, nếu quên cảm động thì tánh nào tật nấy, mất sự trung tín của chính mình đành chịu thua lỗ ở về sau!!!

**Hỏi:** Có người ngược lại tự xưng là Thầy của Bé Tám đúng không?

**TL:** Thưa đúng, người đời tất cả đều là thầy của Bé, nhờ sự khó khăn của người đời mà Bé mới có cơ hội học nhịn nhục. Cho nên Bé thường nói, Cha còn phải học nơi con, nương vào nó, mà giải quyết dùm nó trên mọi khía cạnh trong lúc trưởng thành. Cho nên Bé không thể giận bất cứ ai cả, ngược lại Bé rất quý mọi người, có người viết thơ muốn được nghe qua bé chưởi họ,

để có cơ hội sửa tu, Bé không dám làm sư phụ độc tài, hà hiếp khối óc, trong lúc nó có cơ hội tự nó phát triển. Đó là luật công bằng của vũ trụ quang, Bé chỉ biết gia công tu luyện chính mình và đưa ra những gì mình đã được chính nghiệm mà thôi.

**Hỏi:** Bé có thương bạn đạo không?

**TL:** Thưa người không tu Bé còn quý hướng hồ người đã hành chung với Bé, Bé phải bái phục họ vì họ là người dẫn thân cho những người kế tiếp.

**Hỏi:** Tại sao Bé nhận định là có thiên ma?

**TL:** Thưa thiên ma là một phần hồn siêu thoát trở lại mặt đất này, xây dựng cơ đồ cho chính họ, chứ không làm được phép lạ như đấng Christ từ ái.

**Hỏi:** Jesus Christ có rất nhiều người kính phục một thời gian rồi lại bỏ là tại sao?

**TL:** Thưa vì niềm tin không vững, không tự biết họ làm sao biết được Jesus Christ, trong lúc tâm thân bất ổn, đâm ra hoang mang chạy bậy, rốt cuộc cũng phải chôn xác dưới lòng đất, dù có thiêu đi nữa thì tro cũng phải chôn vùi dưới lòng đất mà thôi. Người tu thật chỉ biết có cái tâm, thì mới kính trọng những đấng thanh nhẹ đã lưu lại những lời chơn lý quý giá trên mặt đất này.

**Hỏi:** Có khi chúng tôi thấy Bé cô đơn và buồn phải không?

**TL:** Thưa Bé không bao giờ cô đơn và buồn cả, nhưng hành giả cô đơn và buồn, tưởng lầm là Bé cô đơn và buồn, cô đơn là chỉ có một mình mà lo nhiều việc không xong, vì tâm hướng ngoại, buồn là cảm thấy mình vẫn tầm tối chưa quán thông được việc nhỏ cho đến việc lớn, vẫn ôm lấy sự sợ sệt và sân si.

**Hỏi:** Phải làm sao mới dứt được sự động loạn kể trên ?

**TL:** Thưa phải tự tin và thực hành đúng pháp, bớt hướng ngoại, ăn cơm trời phải nhớ trời mà tu, không nên ăn cơm trời mà trách móc thị phi chuyện người khác, thì nó sẽ đi lạc hướng hồi nào mà không hay, cho nên ở đời này hay than khổ là vậy, chịu không nổi mà không hay chính mình đã phá hoại mình từ tâm lẫn thân, biến thể của nó là động loạn mà thôi !

**Hỏi:** Đấng Christ từ ái với Phật có khác nhau không?

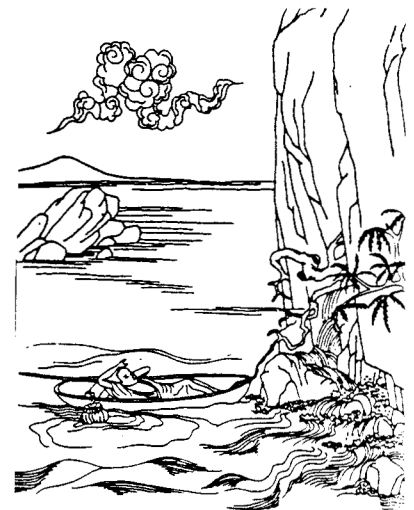
**TL:** Thưa ở đời này đặt ra danh xưng chữ kỳ thật nguyên chất của nó là từ quang thanh nhẹ như nhau, nhưng trong lúc làm việc, tùy theo hoàn cảnh nhu cầu mà tận độ.

**Hỏi:** Tại sao đạo Chúa có nhiều người theo mà đạo Phật lại ít người theo?

**TL:** Thưa Phật Chúa cũng do tâm đề ra, muốn nhẹ thì theo lời chơn lý mà tu, còn muốn nặng thì mặc nhiên cho đời lồi cuốn cuối cùng rồi cũng sẽ thức tâm theo chiu hướng luân hồi tiến hóa mà thôi, tất cả đều nằm trong luật tự nhiên và siêu nhiên, đó là vô sanh là vậy.

(Còn tiếp)

#### Bé Tám.





---

## MƯỜI ĐIỀU THỰC HÀNH TÂM ĐẠO

---

### NHỊN NHỤC VÀ CẦN MÃN

---

Nhịn nhục là mình phải mở tâm nhường cho tất cả mọi người và cần kiên nhẫn làm việc siêng năng không chán nản.

### DỨT KHOÁT THẤT TÌNH LỤC DỤC

---

Không nghĩ đến sự động loạn, gia cang. Nếu chúng ta dứt khoát thất tình lục dục thì nhiên hậu chúng ta mới có thể cứu được cửu huyền thất tổ. Nếu hưởng một, bỏ hai là tu hoài không tiến. Chúng ta hướng thẳng về tâm Phật, tâm Thượng Đế lớn rộng, đại gia đình vì chúng sanh. Lúc nào cũng vui vẻ giải tỏa những sự phiền muộn lôi cuốn trong ngũ tạng và lục phủ của chúng ta.

### THA THỨ VÀ THƯƠNG YÊU

---

Bất cứ một ai phạm lỗi đến chúng ta, chúng ta phải giàu lòng tha thứ và thương yêu. Vì sao? Vì hồn ta bất diệt thì hồn người bất diệt, chúng ta mới thấy rằng đồng chung huynh đệ mở thức công bằng thương yêu và tha thứ. Lắm lúc chúng ta làm sai cũng mong được người tha thứ, vậy người làm sai có mong chúng ta tha thứ không? Chúng ta nên tha thứ và xây dựng.

### NUÔI DƯỠNG TINH THẦN PHỤC VỤ TỐI ĐA

---

Bất cứ việc gì chúng ta làm, phải làm cho tận tình; nghiên cứu, nghiên cứu tới đích. Vì thức của phần hồn là vô cùng không phải ngừng tại một chỗ, luôn luôn tiến hóa thì chúng ta phải làm việc vô cùng. Chúng ta đang mang xác phàm và đang làm việc đây không có giờ ngừng nghỉ, thể hiện trong trí óc của chúng ta về tình đời Tham, Sân, Si, Hỉ, Nộ, Ái, Ố, Dục liên tục xuất hiện trong tâm thức của chúng ta. Còn về tâm đạo chúng ta có ý niệm và thấy rõ Nguồn Cội, chúng ta luôn luôn hướng về con đường trở về Nguồn Cội thì lúc nào chúng ta cũng không rảnh rỗi và chúng ta đang ở trong chu trình tiến hóa đi lên và trở về với căn bản thanh tịnh ở bên trên. Lúc giáng trần thanh tịnh, bị rớt xuống thế gian động loạn cũng không khác gì con người rớt xuống giếng, phải bình tĩnh mới lần lần leo lên mặt giếng thì cái đi về nó khó hơn đi xuống. Xuống chỉ nhảy xuống mà thôi. Về thì phải khó hơn. Lấy cái gì chứng minh? Chúng ta lúc còn trẻ, trẻ thơ thì đem cái Không đến đây thôi và bây giờ động loạn, nói đến cái gì thì tranh chấp cái này, bàn cãi cái này, động loạn càng động loạn thêm. Cho nên chúng ta đã dứt khoát trở về với căn bản. Lúc chúng ta giáng lâm là Không, Vô Tư, lúc nào cũng vui vẻ và lấy cái từ điển hòa với tất cả mọi người. Ở thế gian này không có đứa bé nào mà không có người thương, mến, thì chúng ta phải trở về với căn bản đó may ra cứu vớt được cho chính mình và ảnh hưởng cho những người kế tiếp.

### BỐ THÍ VÀ VỊ THA

---

Lúc nào chúng ta cũng lo tu để gom điển thì thanh tịnh của chúng ta đều ban rải những chân lý cho tất cả mọi người để họ thấy rõ đường đi kẻ là Bố Thí và Vị Tha. Lúc nào xác phàm này gặp gì trở ngại của thế gian, chúng ta phải tận tình giúp đỡ với khả năng sẵn có của chúng ta.



## ĐỐI ĐÃI THỰC TÂM VÀ LỄ ĐỘ

Lúc nào chúng ta đối đãi với bạn đạo, với nhơn loại đều luôn luôn thực tâm không cần phải dối trá, không cần phải dấu diếm, không cần phải láo xược, chúng ta phải bình tâm nói thẳng, như vậy là đúng theo thiên ý và lễ độ.

## SỐNG TẠM ĐỂ CỨU ĐỜI, KHÔNG PHẢI ĐỂ HƯỞNG THỤ

Chúng ta đã ý thức được cái xác này được cấu trúc bởi siêu nhiên mà có thì chúng ta sống đây trong định luật sinh, lão, bệnh, tử và khổ chỉ tạm mà thôi chứ không phải để hưởng thụ. Nếu chúng ta hưởng thụ được thì chúng ta đâu còn phải bỏ xác, một ngày nào chúng ta thấy rõ phải bỏ xác ra đi. Vậy chúng ta đi bằng cái gì? Đi bằng cái hồn. Cho nên ngày hôm nay chúng ta phải lo tu cái hồn để thăng hoa còn cái xác là tạm mà thôi. Nhưng mà cái xác có phương tiện để cứu đời chứ không phải ở đây để hưởng thụ, hưởng thụ là tự sát đó thôi.

## GIỮ TÂM THANH TỊNH BẤT CỬ TRƯỜNG HỢP NÀO XẢY ĐẾN

Lúc nào chúng ta cũng giữ sự thanh tịnh phẳng lặng. Mọi sự ồn ào ào rồi nó sẽ trở về Không, đâu sẽ vào đấy. Chúng ta cứ nghĩ như vậy rồi cuộc đời sẽ giải quyết xong. Các bạn thấy rõ mưa gió bão bùng nguy hiểm, rồi cuộc đời đâu cũng vào đấy. Chuyện đại sự mà cho chúng ta thấy rõ diu dặt tâm thức của chúng ta tiến hóa mà thôi.

## QUÊN MÌNH TRÌ NIỆM LỤC TỰ

Chúng ta luôn nhớ niệm Nam Mô A Di Đà Phật để cho thượng, trung, hạ quy nhất và thức hòa đồng càng ngày càng mở rộng trong thanh nhẹ từ ái. Đó là nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật hòa hợp với kim, mộc, thủy, hỏa, thổ của cả càn khôn vũ trụ hiện tại.

## HÒA TAN TRONG KHỔ, MƯU CẦU SỚM THỨC TÂM

Chúng ta phải hòa tan trong sự khổ hiện tại, thiếu thốn các phương tiện là khổ nhưng mà chúng ta chấp nhận thì không còn sự thiếu thốn nữa kêu bằng hòa tan trong khổ là chấp nhận mưu cầu sớm thức tâm. Càng ngày càng hiểu được nguyên lý sống đơn giản cũng sống tại quả địa cầu, sống phức tạp cũng sống tại quả địa cầu mà người tu mới có cơ hội hiểu được điều này mà thức tâm. Thấy rằng đời là tạm, đời là bãi trường thi, chúng ta đến đây học rồi chúng ta phải ra đi chứ không có ai vĩnh viễn ở thế gian được.

Cho nên muốn tu trở nên một vị Bồ Tát phải nuôi dưỡng 10 điều này và thực hành hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, hằng khắc của chính chúng ta và chúng ta sẽ trở nên một món quà quý cho xã hội ở tương lai. Trong thời gian các bạn thực hành ở đây rồi tương lai các bạn sẽ đi các nơi ảnh hưởng những người khác không ngoài sự thực hành. Nếu thiếu thực hành sẽ không có kết quả.

Thành thật cảm ơn sự lưu ý của các bạn

Lương Sĩ Hằng





## NÊN NGƯỜI

**H**omo fit, non est.

Ta nên người chứ ta không đương nhiên làm người.

*Le mystère central, ce n'est pas d'exister, c'est de le savoir.*

Điều bí ẩn không phải là có mặt, nhưng là biết rằng mình đang có mặt.

Điều bí ẩn là cái “Thức”. “Thức” là gì thì không ai có thể trả lời được ngoại trừ Đấng Sáng Tạo ra nó là Thượng Đế.

Con người không biết cái “Thức” là gì, nhưng nó có thể có một ý thức nào đó về cái “Thức” ấy.

Ý thức về cái “Thức” bắt đầu từ một nhận xét là có “Mình” và có “Người”.

“Mình” là người thứ nhất; “Người” là người thứ hai. “Mình” và “Người” liên hệ với nhau.

Nhận xét thứ hai là có “Mình”, có “Người”, và có “Cảnh, Vật”.

“Người”, “Cảnh vật” tạo nên thực tại môi sinh cho con người được cảm nhận qua cảm quan giới hạn của giác quan.

Nếu không có “Người”, không có “Cảnh”, không có “Vật” thì không có cái “Tôi”, cái “Ta”.

Bộ óc con người là cái “Vật” phức tạp nhất trong các vật: nó bao gồm cả ngàn tỉ nơ-rôn, cả triệu tỉ si-náp; và điều kỳ lạ nhất là tất cả các nơ-rôn và si-náp đều liên lạc mật thiết với nhau, không tách biệt.

Sự hình thành của bộ óc người là cả một sự diễn tiến lâu dài trong vũ trụ (không gian và thời gian) vô cùng kỳ diệu, vô cùng phong phú. Nhờ nó con người đã biết đem lửa thiêng của Trời Đất về làm ấm mái nhà của mình, biết dùng lửa để bảo vệ mình và nấu nướng đồ ăn; rồi biết làm ra dần dần những dụng cụ

## Những Buổi Đi Học...

Độ hai tháng nay, mỗi chủ nhật, tôi được dịp đi học thật hứng thú. Trường học đặc biệt, vì ai cũng là thầy, mà ai cũng là trò cả. Bài vở là Tập I *Mục Bé Tám Bàn Bạc cùng Bạn Đạo khắp Năm Châu*. Mỗi tuần chỉ học 1 ngày trong quyển nhật ký dày cộm của Bé, nên dù đã đến tháng 11, mà chúng tôi vẫn còn lẹt đẹt ở bài Bé viết trong tháng 8. Sau buổi thiền chung, “gia chủ” vì sợ “mất điển”, khuyến khích các bạn bớt cười đùa bông lung, và bắt đầu đọc mục Bé Tám.

Phần đồng học trò dù đã được phát bài của Bé, nhưng vẫn quên giấy đầu đó... Nên bốn phật chủ thiền đường là có ít nhất một bản. Những buổi ban đầu, vị gia chủ gần như độc thoại, vì ai cũng ham nhắm mắt, trụ điển niệm Phật, không màng việc thế sự... Dần dà, các học sinh bắt đầu hứng thú, cảm thức nguồn thơ sống động trong lời Bé, và bàn tán sôi nổi trong tình thương yêu bốn bề. Hình như Bé biết trước thắc mắc của mọi người, vì khi nào “bí”, đọc thêm vài câu trong trang nhật ký của Bé là thấy câu trả lời rành rẽ.

Không ngờ những văn tự của Bé đã cho tôi dịp đọc các pho “Kinh Vô Tự” của những bạn tôi — nào những tâm hồn thi sĩ rung động với vũ trụ nhân sinh, những bậc cha mẹ thấy rõ đạo trong đời — vì sự ngu mê bướng bỉnh của ta đối với Trời Phật chẳng khác nào sự ngu mê của những đứa con không chịu vâng lời cha mẹ — , những vị thiền sư đi tìm cái Không trong cảnh chợ đời vất vả...

Những lúc các bạn tôi bàn cãi những khúc mắc và bất đồng ý kiến, sợ lạc vào văn tự, lại cho tôi dịp học luật kích động và phản động, như nghìn đóa hoa sau cơn mưa rào, tươi cười đón xuân sang.

Thành thật cảm ơn Bé đã cho chúng con món quà quý giá, và nhờ sự chia ngọt xẻ bùi giữa các bác và các anh chị, món quà tinh thần đó càng thêm thi vị, chẳng khác nào bữa cơm gia đình, không khí ấm áp, vẫn vui gặp nghìn lần bữa cơm cô đơn, nhâm nhi một mình.

Mong các bạn bốn phương cũng có tổ chức những buổi bàn bạc với Bé Tám, để tạo nên những rừng hoa thơm nức.

Thân chào các bạn,

Một học sinh Thung Lũng Hoa Vàng  
San Jose, Bắc Cali, 11/91

cần thiết cho đời sống mình cho đến ngày nay.

Ngày nay, con người đã tiến vượt bậc với những kỹ thuật truyền thông khiến cho toàn thể loài người đã trở thành một khối toàn diện liên hệ với nhau như luồng điện thần kinh nối liền các nơ-rôn thành một hệ thống.

Tất cả mọi cái nhìn trong cộng đồng loài người nay đều hướng về con người, đơn vị người. Con người

bắt đầu được chung hưởng mọi sản phẩm chung của toàn thể cộng đồng, chỉ trước hay sau nhưng rất mau.

Truyền thông đã làm cho mọi người gần được với nhau, tạo nên được một hoàn cảnh chung là “hoàn cảnh người” — *Humanitude*.

Mỗi người, như một đơn vị tế bào, đã có thể ra khỏi cái di truyền sinh lực của mình để bước vào một thực thể, thực tại, được tất cả mọi người đúc kết, tạo tác chung với



## TÌNH THƯƠNG

Tình thương bạn đạo khắp địa cầu  
 Khởi dậy lòng từ sáng nhiệm màu  
 Thay đổi cơ Trời nay đã đến  
 Vô Vi qui nhứt giữ bền lâu



Bền lâu Trời định sẵn rồi  
 Thiên cơ thay đổi giải bầu trước ô  
 Nằm trong định luật ngày giờ  
 Người tu mở trí thờ ơ chẳng còn  
 Tâm linh khai mở đường mòn  
 Từ bi tận độ không còn mộng mơ  
 Xuân nay thiên lý đến giờ  
 Hào quang phản chiếu cũng nhờ đức tin  
 Nhìn xem biển Đạo vô hình  
 Vô Vi đóng góp tâm linh nhẹ nhàng  
 Tham thiền nhập định cảm an  
 Từ bi tận độ mở đàng độ tha  
 Tình Thầy sống động bao la  
 Qui y thanh nhẹ vượt qua khổ trần  
 Cảm minh nguyên lý cao tăng  
 Tâm tâm tương ứng hưởng phần dựng xây  
 Thế gian nghịch cảnh là thầy  
 Dạy con học đạo tâm này cảm ơn  
 Nhìn đời biết nói gì hơn  
 Tùy duyên tận độ lý chơn của Trời  
 Văn minh Phật Pháp hợp thời  
 Tâm hòa ánh sáng đời đời vô sanh  
 Bốn lai diện mục cõi lành  
 Tâm là ánh sáng vô sanh của Trời  
 Vô sanh vô tánh trong đời  
 Xin làm xuân ấm sưởi người hữu duyên  
 Kính Thầy trọng các bạn hiền  
 Mùa xuân đóng góp thanh huyền đẹp xinh

Hoàng Sonny

nhau — cái “hoàn cảnh người” chung đó.

Từ ngày xuất hiện trên mặt đất, con người đã khai triển những cái nhìn khác nhau về vũ trụ và về chính mình.

Một cái nhìn đầy xúc động về thiên nhiên — cái nhìn thẩm mỹ, nghệ thuật.

Một cái nhìn sáng suốt về những diễn tiến tác động trong vũ trụ — cái nhìn khoa học.

Một cái nhìn nghiêm khắc về chính mình — cái nhìn đạo lý.

Cái “thức cá nhân” phải chăng là cái ánh sáng “hồi quang phản chiếu” từ mọi phần tử thuộc về công trình xây dựng chung đó?

Cái tôi hiện tại trước kia đã tiềm tàng trong cái trứng của mẹ tôi và trong con tinh trùng của cha tôi; cái tôi đó đã không bỗng nhiên phát hiện trong cơ thể tôi; nó đã được ươm mầm bởi tất cả mọi tiền

nhân của tôi, còn sống hay đã chết, đã giao dịch cảm thông và truyền tin cho tôi.

Lịch sử loài người đã làm cho tôi từ một cá nhân thành một người có nhân bản, một trong ba “Tài” (Nhân Tài), liên kết không đứt đoạn với Trời Đất, càn khôn vũ trụ.

Tôi đã nên người, con người toàn diện, làm một thực thể linh thiêng sáng tạo của thời gian và không gian vậy.

### ■ GEYSER I — NGHỆ THUẬT

Người nghệ sĩ nhìn cảnh thiên nhiên lòng đầy xúc cảm...

*Nhìn cảnh thiên nhiên lòng đầy  
 xúc cảm*

*Mỗi bước đi mỗi cảnh tuyệt vời*

*Làm người được sống ở đời*

*Niệm thầm Thượng Đế trên Trời  
 ban ân...*

### ■ GEYSER II — KHOA HỌC

Nhà khoa học nhìn càn khôn vũ trụ trí óc nhận thấy những diễn tiến đầy năng lực đang âm thầm sáng suốt xảy ra liên tục không ngừng...

*Nước dâng từ đất lên trời*

*Trắng trong như tuyết sáng ngời  
 ban mai*

*Óc người cảm phục Thiên Tài*

*Yêu thương nhất mực, hùng oai  
 nhất đời...*

### ■ GEYSER III — ĐẠO ĐỨC

Hành giả đạo hạnh nhìn đời hiểu mệnh Trời...

*Mắt nhìn bao cảnh huy hoàng*

*Lòng thành xúc động bàng hoàng  
 kính yêu*

*Cha Trên bày dáng yêu kiều*

*Dạy con đạo nghĩa nhớ điều  
 khắc nghiêm...*

Hoàng Văn Đức  
 Yellowstone, Wyoming



## Tạng Gan, Tạng Tâm, Tạng Thận

Là người tu hành, chúng ta nên gìn giữ tạng gan, tạng tâm, tạng thận.

Nóng giận, hư hại tạng gan, không tốt, nên bỏ.

Sanh dục, tạng thận yếu kém, khó bề đi xa về Đạo.

Lo đời nhiều, tạng tâm yếu, ảnh hưởng rất nhiều đến việc tu tập thiền.

Gan, tâm, thận là ba cơ quan chánh trong cơ thể của chúng ta, giúp phần hồn thoát ly thế cảnh, lên đánh lễ Cha Trời, Phật Tổ.

Tham sân si là do tánh sanh ra. Sửa những tánh hư tật xấu này, không khó các bạn trì trệ ơi! Các bạn cứ nghĩ mình tu Vô Vi là tu đạo lớn, cần phải có đức độ từ bi. Vô Vi tự hào là thanh tịnh, tu giải thoát, thành Tiên Phật, nên chúng

ta phải có tâm rộng lớn, cứu độ chúng sinh, thương yêu mọi người, dẹp bỏ tự ái, dẹp bỏ cái ta, như một Tiên Phật, khi ấy mới có tên tham dự Đại Hội Long Hoa, Đại Hội Tình Thương Đạo Đức Hòa Đồng Nhân Loại, nếu không chắc phải xuống cõi âm học một khóa, hoặc vào sáu ngã luân hồi khổ sở.

Luyện tánh là trình độ thấp, tiểu học của đạo thiên Vô Vi. Chúng ta cố gắng sửa chữa bằng cách sáng sớm ra đứng trước trời, tự hứa với Trời Phật, ăn năn sám hối, từ bỏ những tánh xấu: tham là ham muốn tiền bạc, địa vị, chức tước; cờ bạc là bác thằng bần; sân là nóng giận, hung hăng, du côn, tâm hẹp hòi; si là mê muội sắc đẹp thanh tú, giai nhân... khổ khổ các bạn à! Nên thức tâm đi, rồi cuộc chúng ta về không

mà. Ôm mê và chấp những cái xấu đó để mà làm gì, hạ uy tín của người tu Vô Vi, sao được lên lớp trung học luyện mạng để mở huệ đạt lục thông, ngộ hầu cứu độ chúng sanh đang trầm luân trong biển khổ.

Tiền tài, danh vọng, địa vị đốt cháy con tim chúng ta.

Tự ái cao, tâm nhỏ mọn, hờn ghen đốt cháy lá gan chúng ta.

Gái đẹp, trai tân, ham thích xác thịt đốt cháy trái thận của chúng ta.

Tham Sân Si làm mất tinh khí thần, làm sao chúng ta về Thiên Đàng được, tư cách chi để được thành Thần, Thánh, Tiên, Phật, hội nhập Thượng Đế.

Tham thiền nhiều giờ, tu sửa những khuyết điểm, quý thương mọi người, trường chay diệt dục, học nhẫn, học hòa, được vậy quý lắm thay.

San José, 26 tháng 10 năm 1991

Bé Kiệt

## Lá Thư Vô Vi Mừng Xuân Nhâm Thân

Lá *thắm đưa tin, gửi máy hàng,*  
 Thư *lòng trao đổi, đón xuân sang,*  
 Vô *sinh bất diệt là căn bản;*  
 Vi *diệu Pháp Môn, mở Đạo Tràng.*

Mừng *Thầy, mừng Bạn khắp năm châu,*  
 Xuân *đến triển khai mới Đạo mầu,*  
 Nhâm *Quý chuyển xoay màn Thánh Đức;*  
 Thân *kêu hiền sĩ kíp qua cầu.*

Kính *cần đề thơ để vấn an,*  
 Chúc *Xuân Đạo Đức sớm khai màn,*  
 An *hòa bản thể, đời sung túc;*  
 Khang *kiện tinh thần, Đạo vững vàng.*

Vinh *diệu thay cho khách thoát trần,*  
 Quang *minh tánh trí gọi nguồn ân,*  
 Bước *sang đời mới về quê cũ;*  
 Đạo *Đức thâm sâu, sẵn có phần.*

Sài Gòn ngày 12 tháng 12 năm 1991

Nguyễn Thị Thanh Hương

### THÔNG BÁO

Với sự mong ước cho nội dung "Lá Thư Vô Vi" được dồi dào phong phú hầu đem lại lợi ích và sự thích thú tối đa cho bạn đạo và bạn đọc, Ban Biên Tập LTVV kính mời, bạn đạo khắp nơi tham gia viết bài thêm về các mục sau đây:

- Ý Kiến bạn đạo
- Đạo và gia đình
- Thanh lọc nội tạng (rửa ruột)
- Tu sinh viết bài
- Tin tức địa phương
- Gia chánh

Ban Biên Tập LTVV rất hoan nghinh sự đóng góp sáng kiến và đề nghị xây dựng của bạn đạo khắp nơi.

Nay kính



## XUÂN VỀ

Nhớ lại thuở bé, mỗi mùa xuân sang, tôi thường náo nức suy nghĩ xem năm nay mình sẽ chúc gì Cha Mẹ vào ngày mừng một Tết để còn được lì xì và được nhấm các món mứt gừng, mứt sen, mứt me dơn dốt chua, và được cắn hạt dưa và chơi cờ tam quốc với gia đình.

Năm nay, xuân lại về, chị Xuân Mai đề nghị đăng bài Mười Điều Tâm Đạo để chúng mình cùng tự nhắc nhở lấy nhau ghi nhớ mười điều này trong tâm và hết sức cố gắng mang mười điều này vào đời của mỗi chúng ta. Tôi cảm động và rất đồng ý với chị. Có lẽ không có lời chúc mừng xuân mới nào làm Cha Mẹ chúng ta cảm động hơn là lòng thành tự hứa sẽ thực hiện những điều tâm niệm quý báu kia.

Xin chơn thành cảm tạ sự đóng góp phát tâm làm việc tận tình tận lực của tất cả Quý Bác Quý Anh Chị Em trong những sinh hoạt của HAHVVHK.

Xin được phép thay mặt Quý Anh Chị Em làm việc trong Hội AHVVHK xin đa tạ sự phát tâm đóng góp của tất cả Quý Bạn Tu Vô Vi khắp nơi, và mong rằng sự cố gắng tu tập của chúng ta sẽ đóng góp thêm một phần an nhẹ cho cộng đồng thế giới, kính mong trả lại một phần nào những công ơn đã ban rải.

Kính thương,  
Nguyễn Thị Xuân An



# The Spiritual Path Toward Self-Perfection



Hang Si Luong

Please send the book "The Spiritual Path toward Self-Perfection" to:

Name \_\_\_\_\_  
Address \_\_\_\_\_  
City \_\_\_\_\_ State \_\_\_\_\_ Zip \_\_\_\_\_

	Unit Price	Qty.	Extended Amt
1. Special Hard Cover with Full color paper-back :	\$20/ea.		
2. Regular Full color cover :	12/ea.		

(Postage/book \$2 within U.S.A.  
\$4 outside of the U.S.A.)

Sub Total \_\_\_\_\_

Postage \_\_\_\_\_

Total Amount \_\_\_\_\_

Thank you for your order

Please make check or money order to: VO VI FRIENDSHIP ASSOCIATION  
14869 DILLOW STREET  
P.O. BOX 2045  
WESTMINSTER, CA 92684

## CỐC NHỎ THÔNG NGÀN

*Thân tặng tất cả bạn đạo vùng Vancouver B.C., Washington, và Oregon nhân dịp lễ Giáng Sinh.*

Có những cuộc sống thâm lặng chốn hoang vu, nhưng chắc gì để vương không mơ màng. Thanh đạm hồn nhiên, thả hồn chốn thiên nhiên, đẹp bỏ ưu phiền, đặng cái lòng riêng, các bạn nghĩ sao?

Từ bờ hồ Black Lake thuộc thành phố Olympia, thủ phủ tiểu bang Washington, thoai thoải một tiểu lộ trải đá cuội, dài gần nửa dặm đường, dẫn đến một khu rừng dưới một ngọn đồi xanh, nơi đó hiền hòa từ tốn một thiên viện ẩn mình. Nhân Hòa là tên, cái tên hòa ái, khiêm nhường nằm nơi đất ẩm sinh lay. Thiên viện cũ kỹ lì lợm cùng với thông già âm thầm đón nhận sự lạnh lùng của tuyết giá, rập mình trong từng cơn gió rít, trần trụi hứng chịu những trận mưa rừng, khi thì dai dẳng nhiều ngày, lất phất, khi thì ào ạt, lạnh buốt xương tủy.

Như mọi năm, mùa mưa đã bắt đầu vào tháng mười, nắm đại mọc rải rác đó đây, ngói đầu khỏi lớp lá vàng phủ đầy mặt đất. Trong những ngày mưa xối xả, có vài dòng nước lũ từ đồi cao róc rách đổ về khuôn viên thiên viện, nước rút không kịp, nếu không dùng giấy ống cao, muốn đi ra ngoài mé rừng, chắc chắn sẽ bị ướt khỏi mắt cá. Thỉnh thoảng xuất hiện một chú rắn màu xanh lục, trên lưng có sọc đỏ hay ba sọc xanh đỏ vàng. Chắc rất ít người thích rắn, nhưng được biết rắn vùng này rất hiền, cũng không còn ai ở đây phải lo ngại về rắn nữa, nhưng nếu đi bộ trong đêm tối, nên cẩn thận một chút là được rồi, chỉ sợ đạp nhầm rắn mà tội nghiệp chúng. Lúc sáng sớm, thường thấy có một đàn chim sẻ bay lượn

riú rít trên các ngọn thông cao trong vùng đất của viện; có lẽ đây là quê hương của chúng, được chớ! Không ai nơi này phiền hà gì đâu! Mong rằng đàn chim sẻ tiếp tục nhận lòng thành đó.

Vài ba cốc nhỏ đã được dựng lên, tất cả các cốc vách đều sơn đỏ, đậm lợt có khác, nhưng đều hiện rõ giữa chốn thông ngàn. Những tu sinh có cốc riêng đều nhìn nhận rằng, một mình trong cốc tham thiền trong sự tĩnh lặng của núi rừng là một điều sung sướng tột đỉnh. Thật đấy! có một sự lảng lảng vi diệu vô cùng khó tả; như là trong những buổi thiền khuya. Không như các tu sinh khác, tôi đã quen tham thiền không có tiếng động, chính vì thế, nhiều lúc tôi nghe rất rõ, rất là rõ cái im lặng của hư không! Kỳ quá hả! Im lặng trong hư không trong đó có gì mà nghe... Các bạn tu thiền biết rõ mà!...

Cốc nhỏ tôi cách xa thiên đường, nằm cạnh chân đồi hơn cốc các bạn, có bốn cây thông lớn làm bạn quanh cốc, cửa cái quay về phía Nam, là hướng đi về bờ hồ, cửa sổ sảo sàng đón nhận tia nắng ban mai, sau lưng cốc là khu rừng rậm rạp, ngay cả mùa hè, ánh nắng cũng khó mà may mắn được lọt vào đó, cảnh vật có vẻ hơi ghê rợn một chút.

Có một đêm khuya nọ, sau khi xả thiền, vừa đặt lưng xuống để ngủ, tôi nghe có tiếng chân ngay phía sau cốc tôi, tôi lắng nghe một hồi, thì tiếng chân không còn nữa. Vài đêm sau tôi lại phát hiện tiếng chân quen thuộc, rõ ràng bước chân đến từ khu rừng rậm tối như mực phía sau cốc. Vốn tính không sợ ma, tôi rón rén xách đèn pin (flashlight),

nhè nhẹ rời khỏi cốc, vòng ra phía sau, rọi đèn về hướng có tiếng động... Hừ! không thấy gì hết, tôi tiếp tục rọi đèn vào khu rừng khoảng vài phút rồi trở vào đi ngủ...

Sáng hôm sau tôi kể lại các bạn, có bạn bảo có lẽ tôi đã tưởng tượng, người có tính sợ ma thì hơi ngại ngại, hỏi vặn tôi đôi ba lần, có một nữ tu sinh nói “Cái gì ghê vậy, thật không?”, sau một hồi giải thích qua giải thích lại, không ai bàn tới nữa. Tôi từng nghe nói thiên viện này có nhiều bạn đạo đã thấy hai con ma, một nam một nữ, có lẽ là hai chị em. Ma thì ma! mình tu ma đâu còn ghét mình nữa, sợ gì! Trong ngày đó, khi trời vẫn chưa tối, tôi đi vào khu rừng rậm nơi phát ra tiếng bước chân, cố tìm dấu vết, cũng không thấy gì, chỉ toàn các thân cây to lớn, cành lá um tùm, gỗ mục nằm ngổn ngang, đứng trong vùng lãnh khí âm u đó, tôi nói với các bạn thông già: “Ê! mình cùng nhau tu nhé, bạn bè không hà! Rất hoan nghênh các bạn đến cốc tôi cùng nhau tham thiền tu hành!”

Đêm đó trăng sáng, trời quang đãng, gió hiu hiu thổi, khí trời lạnh hơn các đêm trước, tôi kéo cao rèm cửa sổ, để có thể vừa đọc sách vừa thỉnh thoảng nhìn ra ngoài. Qua khung cửa sổ, Hằng Nga hiện rõ trên nền trời xanh giữa mấy ngọn thông cao, tôi không thể dần lòng được nữa, bèn tạm ngưng đọc sách, rời khỏi ghế, đứng sát vào khung cửa sổ, phóng hết tâm tư lên bầu trời bao la, trong phút mơ mộng, tôi thốt lên: “Tuyệt! tuyệt!”, rồi mộng lung thường thức cảnh đêm trăng. Tiếc rằng tại sao tôi không có tài thi sĩ, nếu không, một bài thơ trữ tình đã được ghi lên trang



giấy này rồi. Qua một khắc mãi miết si tình với chị Hằng, tôi trở lại tiếp tục đọc sách. Quả đất xoay đều, vàng trắng mỗi lúc mỗi xa tôi... không làm sao giữ nàng gần với tôi mãi được. Đồng hồ đã chỉ gần 12 giờ khuya, tôi nghỉ mệt một chút để chuẩn bị tham thiền, tôi bước ra khỏi cốc để hít vài hơi khí trời trong trẻo... Kia! tôi nghe có tiếng rột rẹt trong khu đất đầy gai hoang ngay trước cốc, tôi nín hơi để ý thật kỹ, tiếng động lại phát ra, nhưng ánh trăng sáng không đủ để tôi thấy rõ cái gì trong đó, tôi lẹ làng quay trở vào cốc lấy cây đèn pin rọi vào đám gai hoang, không còn tiếng động nữa, tôi đứng chờ vài phút, thì tiếng rột rẹt lại phát ra, nhưng lần này hơi xa hơn, tôi vẫn bình tĩnh rọi đèn về phía đó, rọi mãi một hồi vẫn không thấy gì, tôi định thôi kệ nó đi, vào thiền cái cho rọi. Vừa quay lưng thì tôi nghe tiếng binh bịch của tiếng chân dẫm, không bỏ lỡ cơ hội, tôi lẹ làng chiếu ánh đèn về ngay phía đó, các đám bụi giao động rõ ràng trong ánh đèn, tôi vẫn im lặng, tập trung sự chú ý nơi đó. À ha! thì ra là người! thì ra là người!... tôi cười khoan khoái...

Tôi tắt hết đèn trong cốc, rèm cửa sổ vẫn không hạ xuống, tôi để ánh trăng hiên dịu, triu mến xuyên qua cửa sổ, rồi thông thả ngồi xếp bằng thiền định. Trong phút định thân, tôi thấy mình đang ngồi trong vùng ánh sáng, huyền huyền ảo ảo, dịu dàng vô ngần, thân xác tôi tan biến, không còn thấy có tôi nữa, hồn phách nhẹ hơn khí mỏng, và có nhiều luồng hơi ấm xuất phát từ bả vai, cuộn cuộn tung lên đầu, làm tôi mê mê ngáy ngất không sao tả xiết. Gần hai tiếng đồng hồ trôi qua, tôi hồi trở lại, trước khi xả thiền, tôi cố phóng hết tư tưởng vào nó, một tư tưởng thương yêu, và mong rằng nó sẽ trở lại... tôi ngủ một giấc như chết đến sáng hôm sau.



## TU SINH

*Sơn lâm hữu lý ta truy tâm,  
Sống cốc yên vui lý diệu thâm,  
Tùy lúc tùy giờ tâm thức giác,  
Tâm thành niệm Phật rõ siêu âm.*

Lương Sĩ Hằng  
Tháng 12, 1991

Khi thức dậy buổi sáng đó, tôi không có nhớ gì hết, ngày ấy mưa không to nhưng dường như giông bão đang đe dọa vùng trời Tây Bắc các ngọn thông đang nghiêng ngả trong tiếng gào thét của những cơn giông. Ha! luật Âm Dương quả nhiên bất di bất dịch, trời trong mây tạnh là khởi đầu cho bão tố phong ba, bão tố qua rồi thì quang đăng, đạo lý thịnh suy đã rõ ràng quá rồi, tôi tự nhủ! Khi chúng tôi vừa xong buổi cơm trưa sau giờ thiền ngộ, trong khi tôi vẫn còn đang chuyện trò với vài bạn đạo dưới nhà bếp, thì tôi nghe tiếng của cô tu sinh nói vọng xuống: "Có con nai ngoài kia kia, nai có bầu", "đâu! đâu! nó ở đâu?", tôi vội bước ra khỏi nhà bếp và nhìn ra khỏi khung cửa kiếng. Là chị! đằng xa, gần một gốc cây to, đúng là chị nai cái tối hôm qua. Ha! ha! chắc những tiếng chân sau cốc cũng là của chị chớ chẳng sai đâu!

Tôi thích nai lắm, đặc biệt là cặp mắt ngậy thơ hiền hậu của nai. Tội nghiệp chị nai quá, chị đang mang thai, lại nhằm mùa săn, trời đất đang bão bùng, chị phải bạo gan rời núi rừng để vào thiền viện kiếm ăn, làm sao đây, làm sao cho chị chút lương thực, có mấy cái bánh ngọt đây này! tại sao chị sợ chúng tôi vậy, ở đây không ai hại chị đâu, trở lại đây! trở lại đây! đừng có chạy! đừng có chạy!...

Khi trời mỗi lúc mỗi lạnh, cứ vài hôm thì đông lại to, gió lại lớn,

ngoài phố nhiều nhà đã treo đèn Christmas. Vào các ngày lễ lớn cuối năm, như Giáng Sinh (Christmas) và Tết dương lịch (New Year), thiền viện Nhẫn Hòa cũng sẽ như mọi năm, sẽ chìm trong im lìm vắng vẻ, chỉ tự làm vui phi phà khói lam quán quít nhau với các tàng thông. Tu sinh chúng tôi chắc ít ai thêm để ý nữa, chỉ mong ngày ngày cơm đủ sống, không bị quấy rầy, thì ngày không phải lễ lộc, cũng xem như là lễ lộc, đôi rét chút đỉnh cũng không sao. Nghĩ lại có lẽ chúng tôi vẫn sung sướng và không lẻ loi như chị nai hôm trước. Mấy cái bánh ngọt tôi vẫn còn để trước cốc, mấy ngày rồi sao chị không trở lại, trận gió to hôm trước chị ở nơi nào, chị có bị thân cây ngã đè không, chị chắc lạnh và đói lắm, phải không? chị cứ trở lại đây đi!... tôi cố phóng hết tư tưởng thương yêu đến với chị, nhưng khổ nỗi tôi vẫn chưa đủ tư cách làm chị hiểu được, nhưng tôi vẫn chờ chị, chờ chị trở lại để tôi cho chị chút đồ ăn. Tuyết sẽ rơi nhiều trong mùa giáng sinh tới, tôi thành tâm cầu nguyện chị được bình an, không biết có luật cấm săn nai cái đang mang thai không, nhưng tôi mong chị thoát khỏi nạn đồng của thợ săn, được mẹ tròn con vuông, không bị đói lạnh, và rất mong mẹ con chị sẽ ghé thăm chúng tôi thường xuyên...

Ngọc Long  
Nhẫn Hòa 02-12-1991



## NGƯỜI CON CÓ HIẾU

**T**hầy Tử Lộ vào hầu Đức Khổng Tử, thưa rằng:

*“Đội nặng, đi đường xa, thì tiện đâu nghỉ đấy, chớ không đợi chọn chỗ rồi mới nghỉ. Nhà nghèo, cha mẹ già, thì con làm nên thế nào hay thế ấy, chớ không đợi có quyền cao chức trọng, rồi mới chịu làm. Ngày trước Do này lúc song thân còn sống, cơm thường đưa muối, đường xa trăm dặm, phải đội gạo về nuôi song thân; lúc song thân mất, làm quan ở nước Sở, xe ngựa hàng trăm, lương bổng hàng vạn, ăn những miếng ngon, mặc những của tốt, mỗi khi nhớ đến song thân, lại muốn đưa muối, đội gạo nuôi người như trước thì không sao được nữa. Cha mẹ tuổi già như bóng câu qua cửa sổ. Cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, con muốn nuôi cha mẹ, mà cha mẹ không còn sống nữa.”*

Đức Khổng Tử nói:

*“Này Do, nhà người phụng sự song thân như thế là phải. Lúc người còn sống thì hết lòng phụng dưỡng, lúc người mất rồi thì hết lòng tiếc thương.”*

Gia Ngữ

### Lời Bàn:

Câu chuyện này nêu lên một tấm gương hiếu hạnh của người đời xưa.

Theo quan niệm xưa, Nhơn Đạo là nền tảng quan trọng và cần thiết để tiến qua Thiên Đạo. Con người muốn tiến hóa lên phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật, trước tiên phải hoàn thành Nhơn Đạo.

Trong Nhơn Đạo, ngoài những đức tánh khác, hiếu hạnh được xem là đức tốt vào bậc nhất.

Sách Minh Tâm có nói rằng:

*“Nết hiếu đứng đầu trăm nết tốt: Hiếu cảm đến trời thì mưa hòa gió thuận, hiếu cảm đến đất thì*

*muôn vật hóa thành; hiếu cảm đến người thì mọi phúc đều tới.”* (Lời Tăng Tử)

Ông Mạnh Tử nói rằng: *“Nhờ cha mẹ mới có thân thể tóc da, nên không dám hủy thương nó, đó là mới bắt đầu giữ đạo hiếu vậy. Lập thân ở đời làm theo Đạo Lý, để nổi tiếng về sau, làm vẻ vang cho cha mẹ, đó là vẹn toàn đạo hiếu vậy.”*

Người con hiếu phụng thờ cha mẹ: khi ở chung thì rất cung kính, khi nuôi dưỡng thì rất vui vẻ, khi bệnh hoạn thì rất lo lắng, khi tang sự thì rất thương xót, khi tế lễ thì rất trang nghiêm. Cho nên người nào chẳng yêu cha mẹ mà yêu người khác, đó là trái đức, chẳng kính cha mẹ mà kính người khác, đó là trái lễ.

Người quân tử thờ cha mẹ hết đạo hiếu, nên thờ người chủ cũng hết lòng trung; kính yêu anh, nên cũng thuận cùng người lớn hơn mình. Ở nhà sửa sang được mọi việc, nên khi ra việc công cũng giỏi về hành chánh. Bởi thế từ trong mình đã có đức tốt, mới lập nên tiếng tốt ở đời sau vậy.

Đối với người học Đạo Vô Vi, chắc ít có người dám coi thường Nhơn Đạo, bởi vì Nhơn Đạo là nấc thang đầu để tiến hóa qua tâm linh.

Mình có đạo hiếu ở bản thân, tức là mình lập đức ở bản thân. Mình hiếu với cha mẹ không phải lợi cho cha mẹ, mà lợi cho chính bản thân mình, tức là lợi cho sự tiến hóa tâm linh của mình.

Chắc chắn trên cõi Tiên nhà Phật không khi nào hoan nghinh tiếp đón đứa con bất hiếu, cũng không khi nào không ưu đãi đứa con tròn đầy hiếu hạnh.

Không phụng thờ cha mẹ mà đi phụng thờ Trời Phật cũng trái lẽ, bởi vì Trời Phật soi xét con người qua cái “Tâm” như sách Minh Tâm

cũng đã dạy như sau:

- Hoàng Thiên bất phụ hảo tâm nhơn,
- Hoàng Thiên bất phụ hiếu tâm nhơn,
- Hoàng Thiên bất phụ thiện tâm nhơn,
- Hoàng Thiên bất phụ đạo tâm nhơn.

Hơn nữa, như ông Thái Công đã nói, theo luật nhân quả thì:

*“Hiếu thuận hoàn sinh hiếu thuận tử. Ngổ nghịch hoàn sinh ngổ nghịch nhi. Bất tín dân khản thiềm đầu thủy. Điểm điểm trích trích bất sai di.”*

### Nghĩa là:

Người hiếu thuận lại sinh con hiếu thuận, người ngổ nghịch lại sinh con ngổ nghịch. Nếu chẳng tin, hãy xem nước mưa ở đầu mái nhà rớt xuống thềm, giọt trước giọt sau chẳng sai chút nào (cùng rớt vào một nơi, cũng như cha mẹ thế nào thì sanh con thế ấy).

Tóm lại, người tu học nên xem ông Tử Lộ là một người đẹp, gương hiếu hạnh của Ông Tử Lộ là một gương đẹp, cái hiếu tâm của Ông Tử Lộ chắc hẳn là được Hoàng Thiên chứng giám không sai.

Ở thế gian ngày nay, như là ở Mỹ Quốc này cũng khó kiếm được người như ông Tử Lộ, nhưng khó kiếm không nghĩa là không có, có lẽ trong nhóm đệ tử Vô Vi khi đã liễu Tâm rồi thì Phật Tâm còn cao hơn Hiếu Tâm nữa. Mong như vậy!

Cái câu bất hủ của Ông Tử Lộ: Cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, con muốn nuôi cha mẹ, mà cha mẹ không còn nữa, bực đã làm cha mẹ, ai nghe qua chắc cũng cảm động, và ước ao rằng “Con mình cũng mong được như thế!”

Thiện Trung



## UỐNG ĂN

Con người bệnh vì ăn! Hay ốm đau vì đói? Cả hai đều khổ, để tạm giải quyết cái khổ tí ti này, Bờm tôi xin bọc bạch mấy dòng thư thô thiển về uống ăn, xin cống hiến quý vị.

*Ác nghiệt chi mi hơi uống, ăn!  
Mi làm bao kẻ bôn lãng xãng!  
Nhức đầu, mất ngủ, thân ngày ngật,  
Da khô, ngứa ngứa, loạn tâm sân!*

### ĂN UỐNG

*Ai ơi ăn, uống... làm gì?  
Uống ăn bữa bãi, hại thì thân tâm.  
Sống mà biết uống, biết ăn,  
Thân tâm thanh nhẹ dễ tìm  
đường tu.*

*Tu là gọi rửa cái ngu,  
Uống ăn vô độ thân tù muôn năm.  
Làm sao để tránh sai lầm,  
Ăn chay rửa ruột, thân tâm  
nhẹ liền.*

*Rau tươi, cải ngọt bạn hiền,  
Trái tươi, quả chín dễ tìm dễ tiêu.  
Tốn hao không đáng bao nhiêu,  
Bạn ơi, chớ có bỏ liều cái thân.*

*Tu hay không cũng phải cần,  
Thân mà bất ổn, tâm thân bất an.*

*Uống ăn kế hoạch rõ ràng,  
Đắng, cay, chua, ngọt phải ngang  
phải vừa.*

*Uống ăn ba bữa sớm trưa,  
Rau tươi, cải luộc dễ đưa ra ngoài.*

*Ăn toàn bơ, thịt, ớt cay,  
Tránh sao khỏi bôn dài dài bạn ơi.*

*Rửa ruột không phải chiều mơi,  
Uống ăn đúng cách mới với  
bệnh tình.*

*Giúp bạn bài học dưỡng sinh,  
Dịch từ sách vở Jeanene ấy mà.*

*Bón thời mới đến bản gia,  
Giúp cho nhẹ bụng cả nhà vui tươi.*

Bờm  
San Diego

## MỤC GIA CHÁNH

### BÁNH MỨT DƯỠNG SINH

#### Bánh Mè

Nhân dịp sắp Tết, xin cống hiến quý vị món bánh mè, trích trong sách *Vegetarian Cookbook*.



#### Vật liệu:

- 2/3 cup mật ong hay nhựa cây phong (Maple Syrup/sirop d'érable).
- 1/4 cup bơ đậu phộng, hay bơ thảo mộc nào cũng được.
- 3 cup mè trắng chưa rang.
- 1 cup 1/2 dừa khô nạo xay nhỏ.

Chú ý: 1 cup = 226 gram. Các bạn ở Âu Châu có thể dùng lượng 1 cup = 200 gram, và cứ thế mà gia giảm.

#### Cách làm:

Hòa bơ với mật ong vào trong tô cho đều, rồi cho mè và dừa vào trộn đều.

Ép bánh mè cho mỏng ra, đặt trên khay nướng bánh. Khi làm, nhớ xoa tay nước lạnh mà ép bánh cho khỏi dính.

Theo tôi làm, xoa tay nước lạnh, ép từng viên tròn dẹp lại, để lên khay sắt (stainless steel/acier inoxydable) nướng. Khay có xoa dầu hoặc lót giấy dầu.

Nướng 300° F (150° C) độ chừng 30 phút.

Chúc các bạn thành công.  
Cô Chin.

## VIBROSAUN ĐIỀU HÒA CƠ THỂ

#### Vibrosaun:

Là thành quả nghiên cứu tận tâm, bèn bỉ của một nhóm người giỏi: một y sĩ điều trị, một y sĩ chỉnh gân, một y sĩ chỉnh xương, một bác sĩ, và một kỹ sư mô hình.

Một mục tiêu đề ra là chế tạo một máy thông dụng, giản tiện, ít tốn kém, để kích động càng nhiều càng tốt, đồng thời không làm mệt cơ thể.

Nay mục tiêu đã đạt và máy được nhiều người sử dụng.

#### Vibrosaun chạy bằng cách:

Rung động hai chiều để các bắp thịt buồng lơi dần, đồng thời sưởi ấm để các mạch máu giãn nở và tim đập dễ dàng hơn. Máu lưu thông mau, dưỡng khí hút được càng nhiều. Thận càng dễ dàng làm việc. Do đó nên uống nước nhiều, trước và sau khi nằm máy.

Đầu người nằm không bị sức nóng ảnh hưởng. Quạt đặt trong chỗ gói đầu làm không khí luôn mát và thoáng. Khí nóng không hít vào nên không ảnh hưởng đến phổi. Máy làm cho cơ thể khỏe, tươi tắn, hết lo âu, trong tư thế nghỉ lưng.



Những điều bổ ích:

- Chữa đau nhức các bắp thịt.
- Giúp máu dễ lưu thông.
- Làm bớt lên cân.
- Kích động cơ thể, làm bắp thịt rung chuyển, tiết ra mồ hôi.
- Giúp cơ thể bài tiết.
- Là một nơi êm đềm, thoải mái, giải tỏa mọi căng thẳng, hối hả (hấp tấp).
- Trị hiệu nghiệm những người bị mất ngủ.

Bác sĩ có thể kiểm nghiệm lợi ích khi tổng xuất lactic acid (độc tố do bắp thịt tiết ra) qua sự thanh lọc cơ thể. Vibrosau rất hiệu lực trong việc tổng độc tố trong cơ thể ra ngoài. Những phiên (sessions) phục hồi sức khỏe trong bệnh viện với máy, đem lại nhiều kết quả đáng kể. (Xê Dương dịch)

### XÚC CẢM

Vô Vi rửa ruột cho người,  
Không vì lợi lộc, chỉ vì tình thương.  
Thương người bệnh tật vẫn vương,  
Thương người đau yếu, liệt giường  
thân côi.

Thương người vất vả ngược xuôi,  
Thương người nghiệp quả, ôi thời  
đoạn trường.

Ai ơi ăn ở hiền lương,  
Làm điều đạo đức là phương  
cứu mình.

Ngày thời xuôi ngược như sinh,  
Đêm về thanh tịnh tự mình  
đôi trau.

Đạo đời hai nẻo tiến mau,  
Thân người khó được, lẽ nào  
bỏ quên.

Rèn tâm luyện chí cho bền,  
Cảnh Tiên nhà Phật ở trên  
non bồng.

Nghiệp căn quả nặng trả xong,  
Thanh vân kẻ dựa, thong dong  
về nguồn.

Bờm  
San Diego

## SÂN KHẨU THẾ GIAN

Sân khấu thế gian vẫn diễn tuồng,  
Nhục vinh, cười khóc, lẫn vui buồn,  
Thầy Trời đạo diễn theo Nhân Quả;  
Chớ khá mê tuồng để lệ tuôn.

Màn hát xem chừng đã quá khuya,  
Người mê áo mào, kẻ mê hia,  
Ông Bầu cũng muốn buông màn xuống;  
Ngặt mỗi khách xem chưa muốn về.

Khán giả mê sân lẫn tích tuồng,  
Làm cho Bầu gánh nghĩ thêm buồn,  
Đặt tuồng đặt tích cho đời học;  
Chẳng học, chẳng hành, lệ phải tuôn.

Nực cười kếp dỡ hát lu bù,  
Khán giả mê tuồng chẳng chịu tu,  
Cứ mãi quay cuồng trong rạp hát,  
Nghĩ thương cho kẻ điếc câm mù.

Ai đi xem hát nhớ răn lòng,  
Mặc cảnh vui buồn, "Tâm" vẫn "Không"  
Không ghét, không thương, vô quái ngại;  
Chờ màn Thánh Đức thọ ân hồng.

Sài gòn ngày 21 tháng 10 năm 1991  
Chơn Diệu Thiện



## CƯỜI CHÚT CHƠI...

### QUAY VỀ TÌM MÌNH

Đạo-hữu A: (nói với bà xã):

— Em ạ: Ông thầy dạy đạo biểu anh phải quay về tìm mình.

Vợ đ/h A: mèn đét ơi. sao anh ăn nói gì kỳ cục vậy. Mấy năm nay em vẫn ở nhà chứ có đi đâu đâu, mà anh tìm hông thấy em? Bộ anh "mad" rồi hả ???

Đạo-hữu A: ???

### NGHÈO KHỔ VỚI NGHÈO VUI (Nghèo trước với nghèo thanh)

Thường đến dịp Lễ Giáng-Sinh (Noel) hay là Tết Nguyên-Đán có một số bạn bè thân nhân hảo tâm ở hải ngoại gửi quà về cho "Lắm-Cắm" với lời dặn như sau:

— Cứu khổ ban vui, giúp đạo hữu nghèo khổ.

Lắm-Cắm tui thường có tánh nhậm lệ thi hành đúng-đắn (à la lettre) lời dặn của người hảo tâm, thành ra tui cảm thấy cái việc công-quả lẻ (les bienfaits en détail) này khó quá (Lắm-Cắm tui gọi là công-quả lẻ là công quả của Lắm-Cắm tui làm, còn Công-quả-si là công-quả của người



## Tâm Sự Cùng Bạn Đạo...

Các bạn mến,

Tôi đã thực hành thiền theo P.L.V.V.K.H.H.B.P.P. cũng đã lâu, đọc sách vở, đi đến nơi này nơi kia, nơi nào có bạn nào nổi danh hoặc mới khai mở là có mặt tôi ở đó. Lập nhóm khuyến khích bạn bè tu, chạy đi công quả. Hễ cứ nghe có tin gì đột xuất về Đạo là tôi niệm Phật, thiền tối đa. Hễ im rồi là tôi cũng rù theo, cũng có điển rút, cũng thấy này thấy nọ, nhưng thực sự nhiều lúc thanh tịnh ngồi thiền, tôi cũng chưa hiểu tôi muốn gì? và đã làm gì?

Các bạn thấy rõ không? tôi còn tu học theo “mốt” lắm, chê đời là động loạn, qua Đạo tôi là con lật đật. Lắm lúc thấy bơ vơ lạc lõng quá, tôi cần có bạn đạo chung quanh, và hễ mở đầu câu chuyện gì có chữ “Đạo” là tôi thấy yên tâm, là vì tôi còn là “một người của đạo”. Nhưng thật sự tâm thức tôi còn muốn cái gì đó (?) nên nó khắc khoải mãi trong tôi. Nay nhờ duyên phước tôi đã gặp một số bạn đạo tu học lâu, kinh nghiệm nhiều, hướng dẫn tôi, như người mù sáng mắt, tôi đã thấy rõ mục đích chính Thầy và CHA muốn ta phải hiểu rõ Ta, học lấy chính Ta, và khám phá lấy chính Ta, rồi hãy tùy duyên mà hành Đạo.

Các bạn biết không? thực sự bây giờ tôi quay vào nhìn tôi rất nhiều. Ôi ghê sợ quá ! Tâm và Ý tôi là cả một sự hỗn loạn. Hẳn không dám nghĩ “trước” mà toàn tính chuyện “Đạo” không có lấy mười phút thanh tịnh. Nhờ quay vào trong, tôi đã thấy những sai lầm của mình và những nỗi khổ tâm bế tắc mà tôi không giải quyết được. Bây giờ tôi không dám ba hoa nữa.

Bạn biết là tôi làm sao không? Tôi bây giờ tách riêng ra để ý đến Lục Căn Lục Trần này coi hẳn làm gì trong một ngày?

Hề hẳn động dậy chuyện gì là tôi quán xem sự

việc mặt phải, mặt trái ra sao? Khuyên răn, dỗ dành, nghiêm nghị mà cũng có lúc tôi ức muốn khóc, vì hẳn đã quen lối cứng đầu từ lâu. Nhờ quán cái bản thể mà tôi đã tránh nhiều hành động gây thêm quả nghiệp, và tôi đã hiểu rõ hơn luật quân bình của vũ trụ, không còn dám nổi dậy tinh thần “nghĩa hiệp vô minh” nữa.

Cứ rình rập anh ta mãi tôi không thấy cô đơn nữa, mà tôi có anh bạn lúc nào cũng linh động vô cùng. Hề anh ta rục rịch gì là tôi theo dõi, anh ta bèn tịch luôn. Ngay trong lúc thiền cũng vậy, anh ta khoái thấy, khoái có cái gì linh thiêng lắm thì là tôi ra lệnh: “muốn thấy à?” què quá anh ta hết có thấy lung tung, thế là tôi được thanh tịnh trong giờ thiền.

Các bạn mến ,

Nhờ quay vào trong, bây giờ đọc kinh sách của Thầy, tôi càng hiểu Thầy hơn, càng tu tôi càng không thấy mất sự yêu thương, mà tôi càng yêu thương hơn, yêu trong sự sáng suốt, tại sao Đạo không rời cái Đời? Tại sao sự phản trắc, sự chỉ trích của mọi người mà lỗi tại tôi?

Các bạn ơi !

Tôi còn phải học hỏi về tôi nhiều lắm. Tôi tệ lắm các bạn. Có lúc tôi trị hẳn được, mà cũng có lúc không, nhưng với ý chí và phương pháp của Thầy chỉ dạy, tôi sẽ dùng kiên nhẫn để hiểu tôi là ai?

Đôi lời nhắn cùng bạn mới tâm Đạo, mọi sự việc các bạn cũng sẽ chứng nghiệm và hiểu qua, nhưng các bạn hãy nhớ lấy điều này, là bạn phải hiểu bạn, nắm lấy cái “TÂM” làm gốc. Có như vậy bạn không mất thời gian nhiều đi lòng vòng mà thành quả không được gì. Bạn phải quay vào trong thì bạn không bị lệ thuộc bất cứ ai, mà ai là thầy của bạn. Đừng quay ra ngoài, tu bên ngoài, có ngày chính bạn sẽ gạt bạn trở thành người dở hơi, không đạt gì mà mất tất cả.

Đặng Thị Lan Hương  
Trích LTVV Việt Nam số 9

hảo tâm) (les bienfaits en gros).

— Tại sao lại khó ?

Khó là vì Lắm-Cắm tui không tìm ra được một đạo-hữu nào nghèo khổ cả (?) để mà cứu khổ ban vui cho họ. Người không tu, không là đạo hữu thì có rất nhiều, thật đúng là nghèo khổ. Còn đạo-hữu thì có nghèo, song họ không nghèo khổ, mà họ nghèo vui. Vì các bạn này biết tu, biết thiền, cho nên tâm của họ thanh-tịnh, họ biết an phận khó,

nên tâm vẫn vui. Nếu thi hành đúng theo lời dạy của các đạo-hữu hảo tâm bên kia trời thì Lắm-Cắm tui thấy không cứu khổ được đạo-hữu (vì họ đâu có khổ) mà ban vui thì cũng không được (vì họ có vui rồi!). Thiệt là nan giải. Bởi vậy Lắm-Cắm tui bèn đánh điện hỏi gáp:

“Tìm không ra đạo-hữu nghèo khổ - stop - chỉ có đạo-hữu nghèo vui - stop - giúp được không - stop”.

(xin nói nhỏ: Chớ cười Lắm-Cắm

này thật là quá lắm-cắm)

Lắm-Cắm xin thăng  
Trích LTVV Việt Nam số 10



## THƯƠNG YÊU

**K**hi tôi chưa hiểu Đạo, nhìn những nhà sư, những bậc tu hành thì tôi sợ lắm. Tôi chẳng hiểu họ sinh ra làm gì? mà không biết hưởng thụ, không biết “Yêu thương” giữa Nam và Nữ? Họ bàng quang với cuộc sống và hành động theo ý kiến đường lối riêng của mình.

Nay bước chân vào con đường thiên định, tôi mới hiểu và rất thông cảm với các ngài, vì tôi cũng đang

### YÊU MẸ

*Trên đời có Mẹ tôi thôi  
Một lần sanh đẻ đứng ngồi do Me  
Hóa sanh sanh hóa kết bè  
Tri tâm học hỏi hướng về Mẹ yêu  
Thế sanh cảm thức nhiều điều  
Qui nguyên thiên giác lại siêu*

*hơn người*

*Con vui ước nở nụ cười  
Nhớ Mẹ con phải nghỉ ngơi  
điều hòa*

*Mẹ ơi! tâm thức thật thà  
Nhớ Cha, quý Mẹ chan hòa  
tình thương*

*Tu hành sáng tựa tâm gương  
Độ tha tại thế tìm đường tự đi  
Thức Hồn chuyển hóa kỳ ni  
Nhớ Me không bỏ trường thi  
dự hoài*

Lương Sĩ Hằng  
Atlantic City, 12/28/91



đi theo các ngài. Lúc trước, mỗi lần nhìn những nghịch cảnh đến gia đình, tôi hay rên rỉ, lo lắng, trách người này, chê người kia, có như vậy thì tưởng rằng tôi đã thương yêu chăm sóc gia đình. Nay, sự thanh tịnh đã ban cho tôi sáng suốt, mỗi khi có nghịch cảnh đến với tôi hay gia đình, tôi đều biết đó là Bài học để họ và tôi cùng tiến bộ. Tôi không còn động loạn nữa yên lặng niệm Phật, hoá giải. Càng làm như vậy thì sự thanh tịnh càng đến, nhìn sự vật càng quán thông.

Cũng như các bạn trẻ, khi các bạn “có bồ” hay gia đình, các bạn cũng lo âu chăm sóc đối tượng của mình, có khi hy sinh cả những cái yêu thích nhất để cho đối tượng mình được hạnh phúc. Nhưng các bạn quá yếu nên mất quân bình để trở nên gắt gỏng, ích kỷ, ghen tương, rồi lần hồi chính bạn đã đào hố ngăn cách hay chính bạn cùng dẫn người mình thương xuống vũng lầy đen tối. Nay nếu bạn biết yêu trong sáng suốt, bạn không còn chạy theo ngoại cảnh nữa, mà bạn chăm lo cải sửa tánh tình bạn, chăm lo thiên định, là chính bạn đang cứu cả hai, có điển, bạn sẽ có tất cả, có trong hạnh phúc thương yêu.

Bây giờ thật sự tôi thấy tôi không mất sự thương yêu, mà tôi còn thương yêu nhiều hơn nữa. Tôi yêu từ cái trước, vì trước cho tôi hiểu cái tánh hư tật xấu của tôi, còn tồn tại ở đâu, tại sao bài học này chỉ đến với tôi? mà lại không đến với người khác. Tôi yêu từ cái thanh, vì nó cũng nung đúc tôi vững chí tiến mái.

Các bạn mến.

Các bạn hãy cùng tôi vững chí tu, trụ niệm trên bộ đầu hành pháp mỗi đêm, thì các bạn sẽ thấy bạn rõ hơn, vì khi “Chú Nhơn Ông” đã sáng suốt, thì bạn sẽ thu phục và huấn luyện những tụi trong Tiểu

Thiên Địa này. Cứ trụ niệm đi, những gút mắc sẽ tháo lãn, tôi đang dần dần thấy được tình thương yêu của CHA đã xây dựng và dạy dỗ cho tôi như thế nào?. Hãy nắm lấy ngay hiện tại mà tiến dừng vọng động cũng đừng nao núng trước tình hình (vì nhóm bạn đạo ta hay có tin giựt gân lảm) ngay chính kinh nghiệm của tôi qua những năm tháng tu học, đến khi đạt được một phần nào, tôi mới thấy rõ sự cố gắng của mình trong những tháng qua.

Hiện nay, tôi đang tự hỏi tại sao tôi cứ phải niệm Phật thường xuyên mỗi lần mệt mỗi hay nặng nề, chỉ cần một câu niệm Phật thật chậm là tôi đã thông. Tôi đang học và hiểu tin tưởng với thời gian điều luyện tánh tình và sự trì chí hành Pháp, tôi sẽ khám phá ra những điều kỳ diệu mà các sư huynh đi trước đã đạt được.

Bây giờ có phải chỉ có tôi là thật sự thương yêu tôi không? Tôi đang đi tìm người thân yêu nhất của tôi hiện đang ở ngay trong chính bản thể của tôi. Sự huyền diệu ảo huyền mờ ảo, Xuất hồn tâm cảnh rong chơi, Phóng điện đo tài và đo sức, cũng chỉ là ảo ảnh không thôi!

Đã xưng tu, tu đúng đi thôi, nắm thanh tịnh, thấy mình có đủ, Đại tự nhiên đều nằm gọn trong đấy, uống công chi hao phí khoảng thời gian, lo tranh cãi những cái mình không thấy, bạn nhìn đi, nhìn rõ trong này nè, nhiều tánh xấu tật hư còn đây đây, chỉ lo không đủ thời gian sửa đổi, đừng ham chi những sự ảo diệu huyền, Tôn Ngộ Không, nắm phép màu đủ cả nhưng vẫn còn tùy thuộc Ngũ Hành thôi, nhắc cho bạn cũng là nhắc chính tôi, tôi và bạn cứ theo Thầy cương quyết, lấy chữ “KHÔNG” làm đích luyện phần hồn.

Lan Hương  
Trích LTVV Việt Nam, số 9



## LÁ THƯ TIẾP DẪN

**E**m Thanh Thủy thương mến,  
 Từ ngày anh sang Mỹ đến nay,  
 em thường trách anh sao ít viết thư.  
 Đúng vậy, anh có rất nhiều thì giờ  
 rảnh rang, cũng thích viết thư lắm,  
 nhưng tự nghĩ rằng, viết loại thư  
 gì vừa đúng với sở thích “hành Đạo  
 giúp Đời” của mình, hơn là loại thư  
 chỉ giải quyết những chuyện riêng  
 tư của cá nhân mình. Thế cho nên  
 anh thường hay viết “Lá Thư Vô  
 Vi” em à!

Em nên biết, viết thư cũng là  
 một sở thích của người cầm bút.  
 Thích mà viết thì tâm tình cởi mở,  
 lời lẽ tự nhiên, không gò bó, không  
 miễn cưỡng không làm chiếu lệ như  
 “trả nợ quỷ thần”.

Em có nhận thấy không? Trong  
 muôn ngàn người viết thư may ra  
 mới có một người thích viết thư và  
 biết viết thư. Không phải ăn học  
 cao, viết lách trôi chảy, ý tứ dồi  
 dào, lý luận phong phú, mà viết thư  
 hay đâu em. Hầu hết người đời  
 thường hay viết thư, chỉ khi nào có  
 việc cần, vì mục đích này hay nhu  
 cầu nọ. Những loại thư này, dù viết  
 dài hay ngắn, cũng chỉ nói vòng vo  
 để rồi cũng đưa vào mục đích “vụ  
 lợi”, để thỏa mãn một nhu cầu riêng  
 nào đó. Người đọc loại thư này, chắc  
 chắn sẽ cảm thấy buồn chán, xem  
 vừa xong là vò nát quăng vào xọt  
 rác, rồi quên luôn, chả buồn nghĩ  
 tới cho một trí, phải vậy không em?

Có một loại thư mà người đời  
 thường ưa chuộng, đó là loại “Thư  
 Tình”.

Tuy nhiên, loại thư này, dù ngọt  
 ngào hấp dẫn đến đâu, quyến rũ  
 đến thế nào, một khi thời gian trôi  
 qua, sự đời thay đổi, tâm tình phai  
 nhạt, tình yêu bay đi chẳng khác  
 nào:

*Lá rụng mùa thu, gió cuốn đi,*

*Tình yêu nồng thắm lại với đây,  
 Lá vàng từng chiếc, bay*

*từng chiếc,  
 Thoảng đẹp trong lòng nội  
 phút giây.*

Thực ra, muốn viết thư, thì cũng  
 phải có một khả năng văn hóa, một  
 mức độ tình cảm, hay một trình độ  
 tâm linh nào đó, nhưng chắc chắn  
 loại thư nào cũng có một tác dụng  
 về tâm lý, tình cảm, ý thức, tâm  
 linh, v.v... làm cho người viết và  
 người đọc hiểu biết nhau được, thông  
 cảm nhau được, chớ không lẽ lá thư  
 là một món đồ chơi hay một món  
 nợ quỷ thần, phải thế hay không  
 em?

Nói đến người viết, thì cũng phải  
 nghĩ đến người đọc, bởi vì thư từ  
 là một phương tiện giao lưu tình  
 cảm, trao đổi nhu cầu, chia sẻ tâm  
 tư, thỉnh cầu nguyện ước... tất cả  
 là do con tim, khối óc, tâm hồn mà  
 ra.

Thư trao qua đổi lại đôi ba lần,  
 rồi cũng phải nhận biết ý muốn của  
 nhau, ví dụ:

*Anh nói yêu em suốt tháng ngày,  
 Tâm tình không rượu thể mà say,  
 Tình anh như lá bay theo gió,  
 Bay tận cuối trời chẳng gặp ai?*

Hoặc là:

*Em chẳng hiểu anh muốn nói gì?  
 Rượu nồng, gái đẹp, cứ liều say,  
 Nắm tình, nắm rượu, say rồi tỉnh;  
 Nhắm mắt đưa chơn mặc  
 tháng ngày.*

Hay cũng có thể là:

*Vì thương hơn loại tình rồi say,  
 Cảnh cáo, rượu, tình, món  
 đắng cay,  
 Kêu gọi mau mau về cõi phúc;  
 Mê chi tình rượu, khổ dài dài!*

Em mong thư anh, mà em có  
 thực sự biết đọc thư hay chưa? Bởi  
 vì:

*Anh viết gửi về, em đọc thư,  
 Lời qua tiếng lại vẫn ngồn từ,*

*Đọc mà không cảm tình cao đẹp,  
 Năm tháng ngày qua biết*

*thiếu dư?  
 Dư tình, thiếu Đạo, khổ thôi em,  
 Tâm tánh buông lung, nghiệp  
 dính kèm.*

*Thư Đạo, thư tình, hai cái khác;  
 Biết ăn món bấu hết mê thềm.  
 Thèm đọc thư anh, cố gắng tu,  
 Tâm linh đóng cửa, ngó như mù,  
 Vô Vi là loại thư không chữ,  
 Nếu chẳng cảm thông Phật  
 chẳng bù.*

*Bù qua sót lại, luyện tâm linh,  
 Chánh Pháp Vô Vi dạy sửa mình,  
 Rồi sẽ đọc thư trong cõi tịnh,  
 Tình Thương Trời Phật rất  
 cao minh.  
 Thái Tùng*

### MẸ TỪ BI

*Mẹ ơi! Mẹ giải thoát rồi  
 Con theo đường lối hợp thời  
 thặng hoa*

*Từ bi Mẹ độ pháp hoa  
 Giúp con tiến hóa thật thà  
 cân phân*

*Mẹ ơi! giải thoát cơ tầng  
 Tham thiền nhập định giải phân  
 đạo đời*

*Qui nguyên giềng mối hợp thời  
 Độ tha con phải tự rời tham sân  
 Tình thương tận độ góp phần  
 Từ quang sáng chói ân cần  
 dựng xây*

*Chơn tình con đã đổi thay  
 Hưởng về tâm đạo vui say  
 đạo màu*

*Mẹ ơi! Mẹ tạo chiếc tàu  
 Quán Âm cứu thế nhiệm màu  
 độ tha*

*Chúng con học hỏi tiến hòa  
 Mẹ ban tình đẹp con xa cõi trần  
 Lương Sĩ Hằng  
 Atlantic City, 12/28/91*

## Có Ai thấu hiểu cho Mình ?

Đặt bút xuống là con chỉ biết có phàn nàn mà thôi. Nhưng phàn nàn ai đây? Mây ư, gió ư? hay phàn nàn ông Trời?

Thầy la chết! không lo tu mà cứ lo trách Trời, trách Phật v.v.

Thôi thì có muốn trách thì nên trách cho đúng người, nếu không thì bị nghe chửi!!!

Con mệt mỏi với con quá! Phải làm sao đây? Đòi hỏi nhiều quá hả?

Tu cũng đòi mà ăn chơi, hưởng thụ cũng đòi! Con bắt đầu chán chường cái Tâm Dục của con và của tất cả mọi người. Nói đúng hơn con sợ con và sợ tất cả. Trước khi có thơ hồi âm của Thầy thì con còn “thần nhiên” hay “vô tư” với tâm dục của mình, bây giờ không biết tại sao, khổ với tâm dục của mình hơn xưa? Làm thế nào có khả năng buông bỏ đây?

Dục thì có thân dục và tâm dục:

■ Thân dục là do ý chuyển ra và cũng do nơi thức ăn uống của mình hằng ngày. Ăn có chừng mực, không ham, không trọng miếng ăn thì sẽ bớt sự đòi hỏi của thể xác.

■ Tâm dục là do nơi đòi hỏi của tình cảm. Muốn được ấp ủ, che chở, thương yêu, chiều chuộng và được chiêm ngưỡng. Nếu như vậy ví dụ như muốn làm đẹp muốn trang điểm, cũng đều do từ ý muốn được chiêm ngưỡng mà ra? Từ đó sẽ tạo ra ý dục và đi đến thân dục?

Muốn được khen ngợi trên mọi lãnh vực, hay được bảo vệ, hưởng thụ đều tạo ra ý dục cả?

Như vậy, con tự hỏi mình, trong ngày con dục bao nhiêu lần? cười vui, buồn tủi, động loạn bao nhiêu thì dục bấy nhiêu?

Dục biến thể qua nhiều hình thức mà thôi.

Tâm dục còn thì ý thay đổi vẫn còn đến mình không thể ngờ. Nay chán người này, mai thích người nọ. Con quan sát mọi người, ai cũng đều như vậy, cũng một tâm tư với nhau nhưng chưa tin hay chưa muốn tin đấy thôi. Không bao giờ đầy đủ cho mình. Hết muốn này rồi lại muốn nọ, hết thương người này rồi lại cảm tình người kia, người này có cái này tôi thích, người kia có cái kia tôi thích.

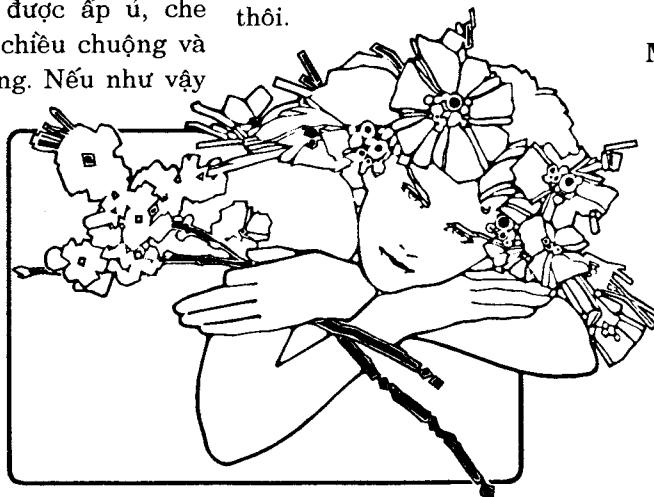
Tôi lại chán cái này rồi lại thích cái kia, cứ như vậy không ngừng nghỉ. Cứ chạy theo sự đua đòi của ý nghĩ rồi đi đến tạo nghiệp. Hết nghiệp tâm này đến nghiệp tâm khác, chông chất cuối cùng sẽ về đâu?

Con chán chường rồi con lại bị lôi cuốn, con bị lôi cuốn rồi con lại chán chường.

Như vậy là chán chưa đủ phải không?

Chán đủ rồi thì chỉ biết có thanh lọc bản thể và ý nghĩ của mình mà thôi.

M.



## VÔ ĐỀ

*Trên có Thầy*

*Dưới có bạn*

*Ơn Thầy ta trả*

*Nghĩa bạn ta đền*

*Ơn trả không phải thường cung kính*

*Trả là hằng thực hành*

*Nghĩa không đền bằng lời nói*

*Đền bằng gương sáng thường lau*

*Trên có Thầy*

*Dưới có bạn*

*Ơn đền, nghĩa trả*

*Tự nhiên vô sở cầu.*

Nam Mai

Người cầu đạo xem chuyện tu học sửa mình là chính, việc đái bôi hình tướng là khinh. Thành tựu được những sở học của thầy bạn thì đã không phụ chính mình và người đi trước, là đã nối tiếp cái di sản tinh thần tiến hóa theo mãi với thời gian.

Thường hằng tu thân thì sẽ trở thành một thiện nhân, rũ sạch bao phiền não nghiệp chướng từ muôn đời kiếp. Khi ấy trong tự nhiên mà đã bước cùng một dấu chân với chư liệt vị tổ sư, đã báo đền trả hiếu cả cửu huyền thất tổ và bạn thân bao kiếp. Mỗi một niệm, một động đều công khai cùng trời đất, đều thể nhập vào tự nhiên thì còn cái gì của riêng ta, còn một manh mún nào đâu của bản ngã để mà sở cầu nghĩa trả ơn đền.

Phạm Văn Khanh

*Đường xưa chớ tổ bước,*

*Tìm dấu quyết đi theo,*

*Tu thân rồi lập đức,*

*Lối mòn nhưng... cheo leo,*

*Nhất tâm lợi suốt, trèo đèo,*

*Chiếc thân áo giả, bọ bèo xá chi,*

*Lời vàng khắc cốt thường ghi,*

*Chặn rào sắt thép, vẫn đi*

*không ngừng,*



## GIẢI THOÁT

Thiện Sĩ đến hỏi Thường Lạc:

— Tu sao mới gọi là giải thoát?

— Tu cho đến chỗ không còn tu mới là giải thoát.

Thiện Sĩ hỏi thêm:

— Tu cách nào mới đến chỗ không tu?

Thường Lạc đáp:

— Không thân, không tâm là giải, không ta không người là thoát. Không sống không chết là giải, không đến không đi là thoát. Không “Có”, không “Không” là giải, không siêu không hạ là thoát. Không trời không mở là giải, không danh không vị là thoát.

Thiện Sĩ càng thêm bối rối, bèn hỏi tiếp:

— Thế nào là không thân, không tâm?

Thường Lạc đáp:

— Thân là cát bụi, trụ vào thân thì có khổ. Tâm là hằng hữu, bỏ tâm đi là mất gốc. Thân là phương tiện, tâm là cứu cánh. Dùng phương tiện để đạt cứu cánh là chánh lý. Còn chấp giữ phương tiện mà không

đạt cứu cánh là trầm luân. Cũng như người dùng thuyền để qua sông qua bể. Qua khỏi sông khỏi bể rồi để thuyền lại chớ không có kéo thuyền đi. Làm hư hoại thuyền lúc đang đi giữa sông giữa bể thì làm nạn giữa dòng không đi tới bến.

Muốn cho bạn lãnh hội trọn vẹn ý nghĩa giải thoát, tôi mượn lời người xưa để dẫn giải:

Thần Tú nói rằng:

*Thân thị Bồ Đề thọ: là vướng,*

*Tâm như Minh Cảnh đài: là mắc*

*Thường thường cần phát thức: là cột*

*Vật sự nhạ trần ai: là trôi.*

Lục Tổ Huệ Năng nói rằng:

*Bồ Đề bốn vô thọ: là giải*

*Minh Cảnh diệp phi đài: là thoát*

*Bổn Lai vô nhứt vật: là hư vô*

*Hà xứ nhạ trần ai: là tịch diệt.*

Câu chuyện “giải thoát” chung qui chỉ có thế mà thôi.



*Dời non, lấp biển, phá rừng,*

*Đốt cho lửa Đạo sáng bừng*

*nội tâm.*

*Ơn sâu, nghĩa nặng,*

*To nhỏ, thì thầm...*

*Lấy oan nghiệt, mở toang*

*cửa đạo,*

*Xé áo tràng, tâm kính hằng lau,*

*Thấy phản chiếu dấu chân*

*tiên thánh,*

*Sóng trước vun nền cho sóng sau.*

*Gương trong trao một tấm,*

*Người cũ nay còn đâu,*

*Đã ơn đền, nghĩa trả,*

*Tự nhiên vô sở cầu.*

Phạm Hữu Bằng

### THÔNG BÁO của BAN

#### KỸ THUẬT ÂM THANH

Nhằm mục đích nâng cao phẩm chất âm thanh và bảo trì dài hạn những băng giảng lưu trữ của Thầy Tâm, HAHVVHK sẽ thay đổi hệ thống thâu thanh mới DAT (digital Audio tape Recording). DAT hiện nay đang được sử dụng rộng rãi tại những phòng thâu hiện đại. DAT sẽ giúp ích với những đặc điểm đáp ứng cho nhu cầu sản xuất và tiêu thụ của Vô Vi như sau:

— Âm thanh thâu từ DAT sẽ rất trung thực và không bị tiếng

rè hoặc noise như loại cassette.

— Loại băng DAT có thể lưu trữ lâu mà không bị hư hoại theo thời gian như băng cassette.

— Loại máy DAT rất nhỏ gọn, tiện lợi cho nhu cầu di chuyển thuyết giảng của Thầy.

— Băng DAT có sức chứa thời gian gần gấp 3 lần băng cassette. Bạn đạo sẽ được nghe bài giảng của Thầy liên tục, không bị mất đi những khúc đối mặt băng như trước.

— Với hệ thống DAT và kỹ thuật mới của phòng thâu băng Vô Vi đang có hiện nay, HAHVVHK không phải tốn những ngân khoản để mượn những phòng thâu ngoài để thâu, sang, lọc và sản xuất những loại băng thơ, nhạc của Vô Vi.

Ban kỹ thuật âm thanh được thành lập để đảm trách những công việc như sau:

- Duy trì và tu bổ phẩm chất thâu thanh cho những băng giảng Master.
- Lưu trữ và bảo trì thư viện băng giảng Master.
- Cung cấp và sản xuất băng cassette theo nhu cầu của Bạn Đạo, Thiên Đường, Thiên Viện.
- Cung cấp và cố vấn kỹ thuật cho hệ thống phát thanh cho các buổi họp mặt và thuyết giảng của Thầy Tâm tại các địa điểm như TD, TV. Kính xin bạn đạo góp ý và yểm trợ hoặc phê bình cho sự phục vụ của chúng tôi được thêm tốt đẹp.

Kính bái.

Xin lưu ý: mọi nhu cầu về băng giảng, xin liên lạc HAHVV Hoa Kỳ ban Kỹ Thuật Âm Thanh.

14869 Dillow St

Westminster, CA 92683

Số Đ/T: (714)894-7485 Chị Khê

(714)265-2289 Quốc Anh

## TIỀN ĐƯỢC CỨU BỊNH TRẦN

Tôi xin thuật lại cho bạn đạo nghe một chuyện khó tin mà có thật:

Đầu năm 1990, tôi còn ở Sài Gòn, được chánh quyền Cộng Sản cấp hộ chiếu (passport) cho cả gia đình sang định cư bên Mỹ, theo diện H.O.. Lúc chuẩn bị xong các thủ tục đợi ngày đăng ký chuyến bay để lên đường, thỉnh linh tôi bị cảm sốt. Tôi uống thuốc cảm hai ngày, cơn sốt không thuyên giảm mà lại biến chứng sang “bí đái”. Thế rồi bọng đái lồi tức và sưng to lên cũng như quả dứa. Tôi vội vàng đi khám bác sĩ chuyên môn về thận và đường tiểu. Bác sĩ Nam lên án bệnh tôi là “u xơ tiền liệt tuyến” (ulcère de la prostate), nên trị cho tôi bằng nhiều thứ thuốc trụ sinh. Qua nhiều ngày trị liệu, bệnh không thuyên giảm mà lại còn hành thêm. Đường tiểu bế tắc hoàn toàn, cơn sốt không giảm. Tôi đi rọi quang tuyến X và siêu âm, kết quả vẫn là chứng “u xơ tiền liệt tuyến”

Tôi đến một bác sĩ chuyên khoa về thận và đường tiểu khác, bác sĩ Hùng, ông khuyên tôi nên đi vào bệnh viện để giải phẫu gấp, nếu không thì sẽ nguy đến tính mạng. Tôi yêu cầu bác sĩ Hùng dứt ống thông (sonde) lấy nước tiểu ở bọng đái ra. Nước tiểu lấy ra 2 lít rất hôi tanh. Làm sondage rồi tôi thấy dễ chịu, bớt sốt, nhưng vẫn còn bí đái và đau thốn bàng quang. Ngoài âu được uống vào liên tiếp, tôi còn áp dụng ngoại khoa châm cứu và đủ thứ thuốc nam do thân nhân, bạn bè bày biểu, nhưng đường tiểu vẫn bế tắc. Hằng ngày tôi phải đến bác sĩ Hùng làm sonde một lần để lấy nước tiểu ra. Bác sĩ Hùng đặt cho tôi một dụng cụ mang luôn vào mình để mỗi lần mắc tiểu mở nắp ra khỏi phải làm thông thường xuyên

sợ trầy trụa trong ống dẫn nước tiểu và nhiễm trùng bàng quang. Dụng cụ đó gây cho tôi sự bức bối khó chịu nên tôi gỡ ra. Hơn nửa tháng trôi mà bệnh vẫn trầm trọng, tôi đành phải tính việc đi vào giải phẫu. Tôi đến bác sĩ Trí, chuyên khoa giải phẫu về “U xơ tiền liệt tuyến” để xin giúp đỡ nhập viện.

Bác sĩ Trí thấy tôi sắp gần ngày đi Mỹ, nên khuyên tôi rằng:

— Bác nên đợi sang Mỹ rồi sẽ mổ, nếu mổ ở Việt Nam, chẳng những thiếu thuốc men, mà hậu quả không bảo đảm cho bằng khoa giải phẫu tối tân ở nước ngoài. Vậy cháu cho bác một loại ống thông để bác về nhà, mỗi ngày tự làm sonde lấy hai lần hầu cầm cự đợi ngày đi Mỹ. Ngoài ra bác cứ uống thuốc liên tiếp may ra bệnh sẽ thuyên giảm.

Tôi áp dụng theo lời chỉ dẫn của bác sĩ Trí, tự làm thông lấy mỗi ngày hai lần để cầm cự. Bệnh không hành hung nhưng đường tiểu vẫn bế tắc.

Cùng đường, tuyệt vọng, tôi van vái Trời Phật. Bỗng nhiên một đêm nọ tôi hồi nhớ lại lời Thầy tôi đã dạy khi xưa như sau:

— Tao cho mày một toa thuốc chủ trị “thận hư khí suy” để sau khi có bệnh lấy ra mà dùng, đừng lạm dụng thuốc tây mà nguy đến tính mạng.

Ngày biên toa thuốc và còn ký tên vào đó. Việc đó xảy năm 1942, gần 50 năm sau tôi mới nhớ. Tôi bèn lấy toa thuốc ra để lên bàn thờ van vái.

Sáng hôm sau tôi bảo vợ tôi đi ra tiệm bổ luôn 3 thang thuốc đem về sắc cho tôi uống. Uống liên tiếp trong 3 đêm. Bỗng nhiên một đêm nọ, khi mắc tiểu tức lồi ở bọng đái, tôi đi tiểu tiện, thì đường tiểu tự nhiên thông trở lại, chẳng khác nào một cơ sở đóng cửa nghỉ việc lâu

ngày, nay mở cửa hoạt động trở lại. Tôi mừng quá, nhưng chưa dám vội tuyên bố. Hôm sau tôi bảo vợ tôi đi hết luôn 4 thang nữa đem về sắc cho tôi uống. Uống đủ 7 thang thì lành bệnh, sức khỏe hồi phục lại gần như bình thường. Tôi tuyên bố cho vợ tôi biết rằng: Tôi uống được thuốc Tiên mà qua khỏi cơn tử bệnh. Cả nhà tôi đều vui mừng hơn được vàng. Tiếng đồn lan ra, bà con lối xóm tới thăm hỏi han, tôi thuật lại tự sự, ai cũng lấy làm lạ và mọi người đều xin tôi sao cho toa thuốc để dành hộ thân, nhưng phải phóng ảnh để lấy cho được tuồng chữ của Thầy tôi.

Tôi đến các bác sĩ đã chữa trị cho tôi để báo tin rằng bệnh tôi đã khỏi mà khỏi phải giải phẫu, họ đều ngạc nhiên. Có người lại nói: C'est incroyable. Thật là khó tin (mà là sự thật).

Khi tôi sang Mỹ rồi, vợ tôi gửi thư qua cho biết có nhiều bạn đạo bị bệnh sạn thận, bí đái, bệnh viêm mũi, bệnh suy nhược, đến xin toa thuốc về uống linh nghiệm phi thường. Hầu như toa thuốc trị bá bệnh, ai cũng cho là thuốc Tiên.

Tôi nghĩ lại, người tu hành mà bị giải phẫu thì về sau khó tu lắm là vì cơ thể đã bị thương tổn rồi. Tôi nghĩ thương thân tôi, tôi nghĩ đến các bạn già như tôi, nếu gặp phải chứng bệnh như tôi mà phú thác cho tây Y, lên bàn mổ xẻ thì khổ biết bao, cho nên tôi viết ra bài này và đăng lên *Bài thuốc Tiên* đã cứu bệnh cho tôi, để quý bạn đạo tùy nghi xử dụng khi cần. Toa thuốc này chuyên trị về bệnh “suy thận hư khí” và các biến chứng của nó. Kính mong giúp ích được phần nào cho quý bạn.

Thái Huệ Sơn



## TOA THUỐC BỔ KHÍ, BỔ THẬN

- 1- Thục Địa: 3 chỉ
- 2- Hoài Sơn: 3 chỉ
- 3- Trạch Thủy: 3 chỉ
- 4- Đơn Bi: 2 chỉ
- 5- Táo Ngọc: 2 chỉ
- 6- Phục Linh: 2 chỉ
- 7- Hắc Đỗ Trọng: 3 chỉ
- 8- Ngư Tật: 3 chỉ
- 9- Bạch Truật: 2 chỉ
- 10- Ngọc Thung Dung: 3 chỉ
- 11- Táo Nhon: 4 chỉ
- 12- Viễn Chí: 2 chỉ
- 13- Quảng Bi: 3 chỉ
- 14- Ngươn Nhục: 3 chỉ
- 15- Dẫn Sâm: 3 chỉ
- 16- Phấn Thảo: 2 chỉ
- 17- Câu Kỷ: 3 chỉ
- 18- Chích Kỳ: 2 chỉ

熟 地	懷 山	澤 左	丹 皮	藻 玉	茯 苓
ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ
黑 杜 仲	牛 膝	白 朮	玉 女 從 蓉	藻 仁	遠 志
ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ
廣 皮	元 肉	党 參	粉 射	柏 杞	炙 菖
ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ	ニ テ



## CẢM KÍNH BÁC VĨ KIÊN

(Nhân đọc thư từ lai vãng Tập 2)

Huynh Em trao tập sách đây,  
Thư từ lai vãng của Thầy vui tươi.  
Đọc thơ mới thấy thương người,  
Thấy tâm sáng đẹp, thấy trời bao la.  
Lo gần rồi lại lo xa,  
Thấy đàn con trẻ xót xa trăm chiều.  
Thiếu tu vì bận chữ yêu,  
Yêu Thầy, yêu bạn, yêu nhiều hơn ai.  
Yêu hoài, yêu mãi, yêu sai,  
Bao giờ thức giấc lối ngay tìm về.  
Người trên hóa độ không chê,  
Thương người cõi thế còn mê mẩn nhiều.  
Trời chiều xế bóng quên yêu,  
Tâm ai thức giấc xoay chiều tiến lên.  
Gương soi ai thấu ơn đền,  
Con đây cảm kính không quên ơn Thầy.  
Trời cao đất rộng là đây,  
Độ người mê loạn thoát ngay vòng tình.  
Kính thầy ba lạy ơn xin,  
Giúp cho sáng tỉnh, quên tình lo tu.  
Cảm mình Thầy dạy con ngu,  
Tình Thầy tình bạn tình tu tình mình.  
Quay về học Đạo cho mình,  
Tìm ra sai sửa lý tình giả chơn.  
Từ đây hết giận hết hờn,  
Phân mình Đồi Đạo nhớ ơn Đức Thầy.  
Sấn đây xin bạch cùng Thầy,  
Quyển "Con Người Mới" viết ngày đêm xong.  
Cũng mong ra mắt Tây-Đông,  
Làm sao con gửi "tấm lòng" đến nơi.  
"Tu Chưa Em?" đã in rồi,  
Con xin đóng góp "Con Người Mới" đây.  
Kính thăm sức khỏe Đức Thầy,  
Chư Huynh đạo hữu những ngày còn xa.  
Nói xa mà lại không xa,  
Tâm hòa các giới tình ta lại gần.  
Kính Huynh-Tỷ-Muội luyến thân,  
Hợp duyên Đạo Pháp tiến gần ân sư.

THIÊN NGHI (Võ Châu Tuấn)

Long Thành ngày 14 tháng 9 năm 1991

## ĐẠO

Ở trong khoảng trời đất này, con người muốn làm một việc vẻ vang đệ nhất, thì có chi bằng đọc sách. Còn ở trong hạng người đọc sách, mà muốn nên một bậc cao thượng tốt vời, thì có chi bằng học Đạo.

Châu tử nói rằng: Đọc sách là để cầu Đạo, chẳng vậy thì đọc làm gì? Chớ học mà thi cử<sup>(1)</sup> là việc ngoài phận sự, rất tiếc cho sự học ấy làm hư biết bao nhiêu người ta!

Kinh Đạo Đức có nói rằng: "Cổ lập thiên tử, trí tam công; tuy hữu cũng bích dĩ tiến tử mã, bất như tọa tán thử Đạo". Nghĩa là: Cho nên lập ngôi thiên tử, đặt bậc tam công; tuy có ngọc cũng bích và giục xe ngựa tứ, chẳng bằng ngồi một chỗ mà nghĩ thấu trong cái Đạo này<sup>(2)</sup>.

Hồi xưa, các đế vương đã lo đạo vua mà lại gồm đạo thầy. Cho tới đời đức Khổng tử, cái đạo này chẳng còn ở tại nhà vua nữa, mà ở nơi kẻ sĩ (người thông chữ nghĩa, nghiên cứu học vấn). Đời nay, không phải là không có kẻ sĩ, mà ai là kẻ thấy mà biết Đạo, ai là kẻ nghe mà hiểu Đạo?

Vả chẳng Đạo như con đường cái, thì có phải khó biết đâu! Lỗi tại người không cầu đến nó mà thôi, chớ cầu thì chắc đặng. Bực thiên tử đặng Đạo thì gìn giữ được thiên hạ, các chư hầu đặng Đạo thì giữ được đất nước, quan khanh đại phu đặng Đạo thì gìn giữ được cửa nhà, kẻ sĩ thứ đặng Đạo thì gìn giữ được thân mình.

Tài là món người ta dùng mà ít khi đến rồi việc (chỉ được một lúc). Đức là món đồ để trau mình mà hữu danh. Còn Đạo thì vô danh, nên dùng nó được hoài. Cho nên người quân tử chỉ lo học Đạo này, công danh phú quý đều coi như phù vân, mặc nó lại lại đi đi, trong lòng

佛  
如是



vẫn không không, chẳng chút nào động cả.

— Có kẻ nói: người quân-tử chỉ lo học Đạo, mà làm vậy có đặng ích gì chẳng ?

— Trả lời: Có.

— Dám xin chỉ bảo giùm.

— Người học Đạo là học cái ở nơi ta. Tâm phải mở rộng, thân phải tươi nhuận, bịnh có thể mạnh, chết có thể khỏi. Sự ích như thế này, thì còn sự ích nào hơn nữa ?

Lại hỏi: Người học Đạo quả thiệt có sự ích, với sự vui đó sao? Mà nay người thế thấy có kẻ học Đạo, thì đều mắng họ là làm xằng, là tại sao vậy?

— Trả lời: Kinh Đạo Đức nói rằng: "Thượng sĩ vẫn đạo cần nhi hành chi, trung sĩ vẫn đạo nhược tôn nhược vong, hạ sĩ vẫn đạo đại tiểu chi: bất tiểu bất túc dĩ vi Đạo". Nghĩa là: Người thượng sĩ nghe Đạo thì ân cần mà làm theo, người trung sĩ nghe Đạo như nhớ như quên (không chú ý lắm), kẻ hạ sĩ nghe Đạo thì cười lớn lên: nếu chẳng cười thì đâu đủ gọi là Đạo (vì Đạo rất khó, chẳng phải bọn tầm thường mà hiểu được).

Bạch Tấn lão nhơn nói rằng: "Trong hạng người đọc sách, cao thượng đệ nhất, thì có chi qua người học Đạo. Mà từ xưa đến nay, kẻ học Đạo đông đúc, còn người thành Đạo le the, cái duyên cơ ấy bởi đâu?"

"Trước phải có căn khí cao, kế đó phải đọc sách nhiều, sau rốt phải sớm gặp thầy. Căn khí chẳng cao thì không mong gì xuất thế được, đọc sách chẳng nhiều thì không thể thấy lý mà nhìn biết ngay được, không gặp thầy sớm thì hay lâm vào nẻo bàng môn, tiểu thuật, rốt cuộc chẳng đặng thành đại Đạo."

"Hãy coi thử Chung Lữ, Tử Dương, Ngọc Thiềm, Khuru Tổ chư tiên, đều là hạng đỉnh ngộ siêu quần, lòng đầy muôn quyện, lại sớm gặp tiên sư. Nhờ vậy mà danh nêu tiên tịch (bộ tiên), thân thoát trần phàm."

"Bằng trong ba điều đó mà sót lấy một, chắc khó mà thành Đạo. Nếu bảo rằng lời ta có chỗ gì sai, thì xin hỏi lại các Ngài nơi Bồng đảo."

(1) Đây là chỉ hạng người đọc sách thuộc lòng để thi làm quan mà thôi, chớ không tìm cầu đạo lý để trau dồi đức hạnh.

(2) Trong Kinh Đạo Đức, chương 62, trước câu này có nói rằng: "Nhơn chi bất thiện, hà khí chi hữu!" Nghĩa là: Người nào mà chẳng lành có phải bỏ họ đâu! Cho nên sau mới tiếp nói: "Chớ nên lập ngôi Thiên tử, đặt bực tam công", là chủ ý dạy người chẳng lành nói trước kia. Thiên tử chủ đạo, tam công dạy đạo. Tam công là: Thái sư, thái phó, thái bảo, để làm kiểu mẫu cho thiên tử, thiên tử phải noi theo đó mà ban bố cái đạo.

Chữ cũng, trong bốn xưa viết ngọc bằng chữ cọng, là ngọc bích to. Bích là vật làm bằng ngọc, hình tròn thể trời, giữa trống thể đạo. Bốn nay hay viết tài xóc bằng chữ cọng, là hai bàn tay nắm lại. Tư mã ôn công nói: Ngọc bích lớn như hai bàn tay nắm lại (cung thủ) cũng thông.

Chữ tiến nghĩa là tiền đạo, dẫn tới, giục tới. Con ngựa tứ là ngựa tốt, ngựa hay, bốn con thặng vào một cỗ xe. Tuy có ngọc cũng bích là lạ và giục xe ngựa tứ là tốt, mà đạo chơi như ngôi thiên tử, bực tam công, nhưng chẳng bằng ngồi mà nghĩ tới, nghĩ thấu trong cái Đạo thanh tịnh vô dục này. Ý nói: đừng thấy ngọc bích, ngựa tứ mà ham, vì không phải quý gì đâu, chỉ có thêm hại là dấy lòng tranh giành. Duy có Đạo là quý mà thôi. Sao vậy? Đạo Đức kinh có tiếp giải rằng: "Bất viết: cầu dĩ đắc, hữu tội dĩ miễn da?". Nghĩa là: "Chẳng nghe nói: Cầu gì đặng nấy, có tội được khỏi tội sao?"

Có chỗ giải nghĩa câu trên rằng: Lập ngôi thiên tử, đặt bực tam công, đặng đem cái Đạo này mà cứu người. Tuy đem cho ngọc cũng bích là quý, xe ngựa tứ là tốt, chẳng bằng đem gieo cái Đạo này cho nhiều (truyền rộng), nhưng dịch như thế đó thì bỏ mất chữ "tọa".





# KIỆP LUÂN HỒI

SUY NGHĨ VỀ VIỆC XUẤT BẢN  
TẬP SAN VÔ VI QUỐC TẾ SONG NGỮ (1)  
o o o

## EDGAR CAYCE, NGƯỜI SÁNG SUỐT

Nhân vật khiến cho nhiều người Tây phương thức tỉnh và chú ý đến luân hồi hơn cả, là Edgar Cayce (đọc Cây-Xi), một người khi thức tỉnh không hiểu biết gì hơn người thường, nhưng khi ngủ thôi miên thì rất sáng suốt, không những “đọc” được đúng bệnh và bảo cách chữa rất có hiệu quả cho hàng ngàn bệnh nhân, mà còn “đọc” được cả những đời quá khứ của chừng 2500 người qua kiếp luân hồi.

Tuy rằng ít học, ông có một lòng sùng đạo khác thường và đã đọc cuốn Thánh Kinh (Bible) mỗi năm một lần, nhưng không phải vì thế mà “triết lý mới” đã bỗng dưng tuôn ra từ cửa miệng ông trong khi ông ngủ thôi miên. Thoạt đầu vì một sự tình cờ mà ông biết rằng ông có khả năng, trong khi tự thôi miên, nói ra những căn bệnh của chính mình và của người khác, rồi bảo cách trị liệu luôn luôn công hiệu, nhất là trường hợp những bệnh nan y mà các bác sĩ đều chịu bó tay. Rồi sau lại cũng vì một sự tình cờ khác mà ông nói đến thuyết luân hồi và nói ra những cuộc đời về trước của những người muốn hỏi.

Theo cuốn *Edgar Cayce, There is a River*, của Thomas Sugrue, Edgar Cayce sinh năm 1877 tại nông trại của gia đình Cayce lập nghiệp từ lâu năm gần Hopkinsville, Kentucky. Khi đi học, cậu bé Edgar ngồi trong lớp học mà tâm không để vào bài học, chỉ nhìn qua cửa sổ ra ngoài rừng nghĩ vớ vẩn đến các việc bên ngoài. Khi cô giáo hỏi, cậu không bao giờ đọc tiếp được câu sau, vì không biết bạn cậu đã đọc

Khi đọc đến tựa đề của bài này có lẽ quý bạn đạo lúc đầu tiêu cực mà nói rằng: với Lá Thư Vô Vi mà bài vở còn thiếu tới thiếu lui, tháng có tháng không thì nói chi đến tập san Vô Vi, mà tập san này còn mang danh là quốc tế và song ngữ nữa thì lấy đâu cho ra bài vở, nhân lực đóng góp để hình thành. Thật ra với thực trạng nào đó, quý vị nghĩ như vậy cũng đúng. Nhưng xét cho kỹ về sự khác biệt tôn chỉ giữa hai san vật này thì chúng ta ở có gì phải âu lo hay bi quan cho lắm. Chúng tôi xin được góp ý về vấn đề nói trên như sau:

Nhà quý vị đã biết, trong nhiều năm qua, đức Thầy đã đi đi đi đây khắp năm châu để truyền pháp độ tha. Đáng về mặt cộng đồng Việt kiều hải ngoại mà nói, thì pháp lý Vô Vi đã được phổ truyền ngày càng sâu rộng trong cộng đồng của chúng ta ở khắp nơi hải ngoại. Không có chỗ nào mà không có ít, nhiều bạn đạo Vô Vi, hoặc thực hành trong âm thầm hay công khai sinh hoạt với các thiên đàng, trung tâm hay hội Ai hữu Vô Vi trên thế giới. Việc phổ truyền pháp lý vô vi của đức Thầy cho người tây phương nói chung trong thời gian qua thì thật tỉnh phải nói rằng còn rất khiêm tốn. Con số người tây phương thực hành theo pháp lý vô vi KHHBPP không có được bao nhiêu so với sự phát triển trong cộng đồng chúng ta. Vấn đề đặt ra ở đây không phải là người Âu Mỹ bản chất không thích tu hành mà là vì ngôn ngữ, sự truyền đạt đã không đủ mạnh để thu hút sự chú tâm vào vấn đề để hành theo. Với cuộc sống của một xã hội văn minh có giới, con người gần như bị lệ thuộc vào thời gian, ngoại cảnh, cho nên dù bài giảng của đức Thầy có hay, có kích động tâm thức của họ mấy đi nữa, thì cũng chỉ trong giây phút đó thôi, vì tiếng nói thì bay đi, rồi đầu lại vào đây, họ lại bị cuốn lối trong cái giồng đời không lối thoát; chỗ chữ ghi thì lúc nào cũng còn lại đó. Cho nên một tập san vô vi có chủ đề hẳn hoi sẽ vô cùng hữu ích cho tất cả những ai, dù cho có bị cuốn trong cái nguồn sống có giới và vật chất mấy đi nữa thì chắc cũng có giây phút trống trải trong cuộc sống, sự hoang mang trước ý nghĩa cuộc đời và giây phút đó nếu họ vô lấy được tập san vô vi năm đầu đó bên cạnh họ để mà chiêm nghiệm lấy cái đạo nghĩa của cõi nhân sinh, ý nghĩa của cuộc sống, thì chúng tôi nghĩ rằng sẽ có sự chuyển động trong tâm thức của họ mà hướng tâm về với nguồn đạo và nếu trên thế giới này người người đều có cái cơ may được chuyển động tâm thức như vậy thì

đến đâu. Sau khi cô giáo đổi đi nơi khác và cha cậu thay chân, cậu bị cha đánh nhiều lần sưng các đốt tay.

Nhưng đến năm 10 tuổi, lần đầu

tiên cậu được đến nhà thờ nghe giảng, thì mắt cậu sáng lên. Về đến nhà mẹ cậu cho mượn cuốn Thánh Kinh, cậu đọc suốt buổi chiều không nghỉ, đến nỗi mẹ cậu phải đành lại

## Cố thể được

nguy cơ của sự hủy diệt nhân thể tiêu trừ trong tự nhiên (2). Đó là lý do tại sao chúng tôi có cái suy nghĩ về một tập san Vô Vi quốc tế cần được cho vẫn thế. Với sự siêu diệu của pháp lý VVKHHBPP mà tất cả nhân loại lại không có cơ hội để biết đến, tìm hiểu, học hỏi và hành theo thì quả thật là một thiệt thòi lớn cho nhân sinh trong cõi ta bà này vậy.

Chúng tôi đề cập đến chủ quốc tế vì tập san này không chỉ phổ biến hạn hẹp trong cộng đồng người Việt của chúng ta hay trong xã Hoa Kỳ mà thôi, mà nó phải được lưu hành trên thế giới, ở đâu có người nói tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức v.v. thì tập san này cũng được tìm cách phổ biến đến đó. Cho nên nhà quốc tế vẫn in bằng song ngữ Việt Anh, Việt Pháp, ... Song ngữ còn có lợi điểm đối với thế hệ con em chúng ta, vì Việt ngữ có thể là một trở ngại cho chúng, đã không được học hỏi và am hiểu thì Việt ở hại ngoại. Các thứ tiếng Anh, Pháp hay Đức v.v. đều lâu vẫn tự thích nghi cho chúng có cơ hội tìm hiểu, hấp thu lấy cái đạo nghĩa của PLVVKHHBPP mà hành theo. Tập san Vô Vi quốc tế còn là một phương tiện giúp cho đức Thầy nhẹ bớt gánh nặng trong việc rao giảng cho những người không biết tiếng Việt, đức Thầy sẽ có nhiều thì giờ hơn để lo cho nhiều việc khác.

Với lý do nói trên thì tôn chỉ của Tập san Vô Vi quốc tế dĩ nhiên phải là phương tiện phổ truyền Pháp lý Vô Vi KHHBPP, nghĩa là trong mỗi số phát hành đều có chủ đề nói lên tinh thần đạo nghĩa vô vi. Dĩ nhiên muốn cho tập san được phong phú về nội dung thì chúng ta cũng không quên những mục khác như một tập san thông thường, tuy là đòi hỏi những công trình đạo, đòi hỏi đạo song hành. Để thực hiện điểm này, chúng ta sẽ thỉnh ý đức Thầy và xin Thầy viết hay giảng cho vài bài theo chủ đề của tòa soạn hay đức Thầy đưa ra. Bài giảng này cũng là một bài giảng dành cho bạn đạo trên thế giới.

Về nhân sự, có sự và phương tiện ấn hành thì chúng tôi thấy trước mắt nó đều tập trung ở Hoa Kỳ. Có lẽ quý vị sẽ nêu thắc mắc về vấn đề nhân sự, biết lấy đâu ra người để làm việc như nhân viên tòa soạn, ban biên tập v.v. Xin thưa rằng nếu chúng ta chỉ nhìn vào thực lực hạn hẹp trước mắt của Lá Thư Vô Vi mà xét thì chúng tôi nghĩ ở các tổ ấm. Bởi vì mục đích của LTVV và tôn chỉ của Tập san Vô Vi QT có khác nhau, hơn nữa có thể vì không hợp với quan điểm phục vụ nên rất nhiều quý vị có khả năng đóng góp chưa hưởng ứng do thời. Nay với tôn chỉ rõ ràng của tập san Vô Vi quốc tế, chúng ta sẽ chính thức kêu gọi sự đóng góp của quý vị do bằng sự tự hưởng ứng, qua sự tiến cử

không cho đọc nữa, sợ cậu “nổ con mắt”, bà nói.

Mấy hôm sau cha cậu ra tỉnh mua một cuốn đem về cho cậu. Cậu ghi vào trang đầu cuốn sách ngày

14/1/1887 rồi bắt đầu đọc, đến cuối tháng 6 đã đọc xong một lượt. Cậu nghe thấy người lớn nói mỗi năm đọc hết một lần cuốn Thánh Kinh, cậu cũng muốn được như thế.

Nhà cậu ở gần rừng. Cậu lấy cành và lá cây dựng lên một cái chái sau nhà, hàng ngày ra đấy ngồi đọc sách khi tiết trời âm áp. Trong mùa đông lạnh lẽo, cậu ngồi thu mình gần lò bếp để đọc. Đến đầu năm 13 tuổi, cậu đã đọc được 12 lần.

Một hôm trong buổi quá trưa cuối xuân sang hè, cậu đương ngồi đọc ở chái sau nhà, thì thấy có bóng một người lại gần. Cậu ngẩng đầu lên nhìn thì thấy một bà đứng trước mặt. Thoạt đầu cậu tưởng rằng mẹ cậu ra gọi về làm việc nhà, vì mặt trời chiếu trước mặt nên không thấy rõ, nhưng khi nghe tiếng nói thì không phải. Giọng nói êm dịu trong trẻo, nghe như tiếng nhạc.

“Ta đã nghe lời cầu của con. Con hãy nói con muốn xin gì, ta sẽ cho con.”

Cậu trông thấy sau lưng bà ấy như có vật gì, nhìn xuống bóng thì thấy hình hai cánh. Cậu sợ hãi, nhưng bà mỉm cười và chờ đợi. Một lát cậu nói: “Trên hết mọi sự, con mong được giúp ích người khác, nhất là trẻ em khi chúng đau ốm.” Lúc ấy cậu nghĩ đến Chúa Jesus và các đệ tử; cậu muốn được như một đệ tử của Chúa.

Đột nhiên cậu không trông thấy bà ấy đâu nữa. Cậu nhìn kỹ nơi bà ấy vừa mới đứng, nhưng chỉ thấy ánh nắng mặt trời, bà ấy đã đi khỏi. Cậu ôm cuốn kinh chạy về nhà kể cho mẹ hay.

Đêm ấy cậu ngủ được ít. Ngày hôm sau đến trường học, cậu lại còn đần độn hơn trước. Bấy giờ thầy giáo là chú cậu, bảo cậu đánh vần chữ “cái lều” (cabin) nhiều lần mà vẫn không được. Thầy giáo bắt cậu ở lại sau giờ học để viết 500 lần chữ ấy lên bảng.

Cậu về nhà muộn, cha cậu giận lắm, thật là nhục nhã cho gia đình. Sau bữa ăn tối, ông bắt cậu đem



sách ra học. Trong suốt buổi tối, lần nào ông hỏi cậu cũng không trả lời đúng. Đến 10 giờ vẫn thế, ông giận quá tát cậu lăn xuống sàn. Cậu bò dậy, mệt mỏi và buồn ngủ. Khi ngồi lên ghế, cậu nghe có tiếng nói, tưởng là bị choáng váng về cái tát, nhưng không phải, nghe đúng là tiếng nói của bà hôm trước: “Con hãy ngủ đi một chút, ta sẽ giúp con.”

Cậu xin cha cho ngủ vài phút, ông bỏ ra ngoài, cậu gấp sách gối vào đầu nằm co trên ghế ngủ. Khi ông trở lại, giật cuốn sách, cậu thức dậy nói ngay: “Cha hỏi đi, con thuộc rồi.” Ông hỏi đến đâu, cậu trả lời đúng đến đấy, cả bài hôm sau cũng trả lời đúng. Rồi ông hỏi một vài trang khác trong cả cuốn sách, hỏi đâu trả lời đúng đấy, lại còn nói chữ nào ở nơi nào trong trang số mấy và tả cả hình vẽ.

Ông gấp sách lại, đập mạnh xuống bàn, hét kiên nhẫn: “Thật là vô lý, mày đã thuộc cả cuốn sách từ lâu, mà vẫn cứ muốn ngồi mãi lớp này cả đời hay sao?”

Cậu thưa: “Con nói thật đấy, trước khi con ngủ trên cuốn sách, con không biết gì cả.” Ông lại tát cho cái nữa lăn xuống sàn.

Từ hôm ấy đến trường học cậu rất giỏi về đánh vần, nhưng vẫn dốt về những bài khác. Cậu đem sách về nhà gọi đầu ngủ và cầu xin bà hôm trước giúp. Hôm sau thầy giáo hỏi về địa dư, hỏi đến trang nào là trang ấy hiện ra trước mắt cậu, rồi cậu cứ nhìn vào đấy mà trả lời. Về các môn khác cũng thế, cậu đem sách về nhà gọi đầu ngủ, là hôm sau thuộc hết.

Thầy giáo là chú cậu, khoe với cha cậu: “Nó thuộc hết cả cuốn sách, tôi hỏi chỗ nào nó cũng trả lời đúng. Nhưng nó không hề gian lận, nó để sách ở trong ngăn bàn, đứng lên và nhìn thẳng vào tôi khi

hay nếu cần hội sẽ đích thân đến thỉnh mỗi các vị ấy ra tham gia. Chúng tôi nghĩ làm như vậy vấn đề sẽ được giải quyết. Tất nhiên khi đã có quyết định tiến hành thì chúng ta sẽ thành lập một ban phối trí để phụ trách việc phối hợp cho sạch sẽ thành cơ cấu, nhân sự và ban biên tập v.v.

Đó là về mặt nhân sự, còn về mặt tài chính và phòng thác phát hành tập san Vô Vi QT, chúng tôi nghĩ rằng muốn làm việc gì cũng cần phải có phòng tiền, dĩ nhiên chúng tôi có nghĩ đến nguồn tài chính ban đầu, đó là điểm khó khăn, tuy nhiên, sau khi đồng góp ý kiến chúng đi đến quyết định thực hiện tập san vô vi QT, chúng tôi đặt niềm tin và hy vọng bạn đạo thế giới sẽ hưởng ứng lời kêu gọi, kể ít người nhiều, sẽ góp tay vào, hay nhân kỳ Đại hội Hội Quang phản chiếu chúng ta sẽ trình bày vấn đề và kêu gọi sự tiếp tay, chỉ xin bạn đạo hoan hỷ tiết kiệm cho một khoản chi tiêu nào đó tạm cho là không cần thiết để đồng góp cho 10US dollar mỗi người thì chúng ta cũng đã có tạm đủ phòng tiền ban đầu để bắt tay vào việc. Thật ra thì chúng tôi có lo xa thôi, lâu nay bao nhiêu ăn loát phẩm mà hội Ai Hữu VV HK đã thực hiện được có đòi hỏi điều kiện tiền quyết gì đâu. Chúng tôi chỉ nghĩ đến sự thoải mái không bị bận tâm trong vấn đề phòng tiền để mình dồn sức vào mục tiêu tinh thần thì hơn. Và chúng ta cũng sẽ lập một ngân quỹ riêng cho tập san VVQT để duy trì nguồn sống của tập san về lâu về dài.

Về vấn đề san kỳ, trong bước đầu chúng tôi cũng hình dung được nhiều khó khăn ngoài dự liệu của mình (vấn đề khế ước đầu nan), do đó trong buổi ban đầu, chúng tôi xin đề nghị mỗi năm chỉ ấn hành hai số Tập san VVQT mà thôi nghĩa là bán niên san, ngoài trừ chúng ta thấy được khả năng chắc chắn có thể ấn hành mỗi năm bốn số (tam cá nguyệt san), rồi dần dần chúng ta sẽ chuyển từ bán niên, tam cá nguyệt đi đến nguyệt san, nghĩa là chúng ta sẽ ấn hành mỗi tháng một số.

Điều chúng tôi muốn nói thêm ở đây là trong khi tập san VVQT được ấn hành thì Lá Thư Vô Vi vẫn phát hành đều đặn, đến một ngày nào đó khi tập san vô vi QT đã trở thành nguyệt san, thì lúc đó LTUV và tập san VVQT sẽ dung hợp lại làm một.

Về nội dung và hình thức của tập san thì chúng tôi không dám lạm bàn, đó là công việc của chủ nhiệm, chủ bút, thợ kỹ tòa soạn cùng ban biên tập v.v nghiên cứu, bàn thảo với nhau.

Về phần dịch thuật chúng tôi chỉ xin góp ý là không cần thiết phải dịch hết các bài vở từ Việt ngữ sang các thứ tiếng khác mà chỉ những bài vở, những mục cần thiết mà thôi. Ở mỗi cuối

nó đọc.”

Về nhà cha cậu gọi riêng và hỏi: “Thế là nghĩa làm sao? Con làm thế nào mà thuộc bài? Tại sao ngủ trên sách mà lại thuộc bài?”

Cậu nói: “Con chỉ biết thế thôi, là ngủ trên cuốn sách. Khi tỉnh dậy là con thuộc cả cuốn sách. Chẳng hiểu tại sao, nhưng mà thuộc bài, vì mỗi khi được hỏi đến trang nào



tập luôn luôn có phần phụ lục về pháp công phu bằng các ngôn ngữ thông ứng. Phần phụ lục sau này có thể trở thành mục vấn đạo hay trả lời thắc mắc của bạn đọc.

Một điểm nữa mà chúng tôi muốn xin đề cập ở đây là vấn đề phát hành và phân phối. Lâu nay nhà quý vị thường thấy ở các xứ văn minh vật chất này, tất cả đều được định trị bằng kim ngân, có tiền bạc mới có giá trị. Quý vị chủ thiên thường chắc cũng có đọc bài học kinh nghiệm này. Chỉ dẫn tu thiên miễn phí thì không có người tây nào đến thụ huấn cả, mà các trung tâm dạy yoga hay thiên định càng mắc tiền thì càng có nhiều người bu đến học, dù không biết chân thực kết quả ra sao, nhưng có tiền thì chắc phải có giá trị. Đó là quan niệm của người phương tây!! Dựa vào điểm tâm lý này chúng tôi cũng có suy nghĩ vấn đề đối với tập san VVQT, dĩ nhiên chúng ta không có chủ đích thành mại mà chỉ nghĩ đến cái tác động tâm lý đó thôi, do đó chúng ta nghĩ có nên đề chỉ phí ấn hành thay vì giá bán như các tập chỉ thường trên tập san VVQT này không? Trên thực tế chúng ta vẫn tăng không tập san này, nhưng nếu ai muốn trả tiền thì chúng ta cũng nhận, vì đây cũng là nguồn pháp tiền luân chuyển để chúng ta có thể tiếp tục ấn hành những số 'kế tiếp'.

Vấn đề phân phối cũng không kém phần quan trọng, nếu ấn hành mà không tới tay người đọc thì cũng bằng không. Do đó chúng tôi kính đề nghị với bạn đạo thế giới, mỗi người chỉ xin lãnh 10 tập về phân phối cho bạn bè thân hữu người tây phương hay là người đọc được tiếng Anh, Pháp, Đức v.v. tùy theo chuyên ngữ. Số tiền thu được sẽ tập trung lại theo các trung tâm, thiên đường, hội v.v. để chuyên về quỹ của tập san vô vi quốc tế.

Có nhà vậy thì chúng tôi nghĩ rằng nếu tập san được sự tán trợ của bạn đạo bốn phương được hình thành và nếu tập san được phát triển tốt về mặt nội dung lẫn hình thức và mọi việc đều như dự ước, thì trong tương lai gần chúng ta có đủ khả năng phát triển thêm cả số ấn loát để phục vụ cho đạo pháp và cũng còn có thể tài trợ cho một số bạn đạo làm việc cố định trong tòa soạn hay ban biên tập để quý vị này dồn hết tâm lực vào lãnh vực chuyên môn này thôi mà không còn phải chia tâm để lo sự sống bên ngoài.

Với một tinh thần đoàn kết, với một chân tâm hiến dâng cho mục tiêu thiên lành, gạt bỏ mọi tư hiềm, dị biệt nếu có, mỗi một tiếng nói xây dựng của bạn đạo vô vi năm châu sẽ là nền tảng vững bền cho mục tiêu phục vụ và phát triển đạo pháp được hoàn thành. Chúng tôi tin tưởng Hội AHVVHK rất hân hoan đón nhận mọi cao kiến của quý vị ở khắp nơi gửi về để đúc kết, lấy đó làm pháp châm mà tiến hành. /

Âu châu

1. Bài này đã được viết từ lâu nhưng không có cơ duyên để gửi đi trao đổi ý kiến,
2. Suy từ trước viên ảnh của một cuộc chiến hủy diệt tại Trung Đông vào tháng 2 năm 1991.

là trang ấy hiện ra."

Ông gia vượt râu nói: "Hi vọng rằng con không hóa điên."

Thầy giáo mới, B.F.Thumb, trong giờ nghỉ, gọi Edgar Cayce lên và nói rằng thầy đã gặp cha cậu và khen cậu thuộc bài, thì cha cậu khoe rằng

cậu đi ngủ là thuộc. Thầy thấy nhiều người khác cũng nói thế, nên hỏi cậu tại sao.

Cậu trả lời cậu không biết tại sao, mà chỉ biết rằng có một lần cậu gói đầu lên cuốn sách mà ngủ thì thuộc bài, nên về sau cũng cứ làm như thế.

Nói xong cậu đỏ mặt và lúng túng. Thầy giáo an ủi cậu là không có gì kỳ quặc cả, nhiều khi có những sự lạ mà ta không hiểu, và khuyên cậu đừng nghĩ rằng mình có gì khác người thường.

Sau đó cậu chạy ra chơi với bạn. Cậu chạy nhanh hơn mọi lần, ném banh mạnh hơn, để cố quên cảm tưởng rằng mình khác người ta. Nhưng mọi người nhìn cậu, vì cha cậu hãnh diện về cậu đã nói cho mọi người biết. Cậu lấy thế làm xấu hổ. Cậu chạy, chạy, nhưng khi vừa chạy tới đích thì trái banh trúng vào xương cụt sau lưng cậu.

Suốt buổi chiều hôm ấy, cậu hành động kỳ cục, khi thì cười khúc khích, khi thì nhăn mặt làm hề, hay ném đạn giấy. Về nhà cậu lăn xuống đất, nhảy xuống rãnh, đứng ra giữa đường chặn xe. Trong bữa ăn cậu cười hồ hồ, trêu ghẹo các em gái, nheo mắt với cha. Ông đưa cậu vào giường nằm.

Khi nằm đắp chăn, cậu nghiêm trang trở lại. Cậu truyền làm một gói thuốc chườm, đắp lên sau đầu gần gáy. Cậu nói cậu bị đau vì xúc động mạnh, và nếu đắp thuốc chườm thì sáng hôm sau cậu sẽ khỏi.

Ông hỏi bà, bà bảo: "Cứ làm, không có gì hại cả: bột ngô, hành, vài thứ lá." Khi ông bà làm xong, đắp vào sau đầu cậu, rồi khi cậu thấy là đặt đúng chỗ thì cậu ngủ. Trong đêm mấy lần cậu la hét, đấm đá vào tường, ông phải kéo giường ra xa tường.

Sáng hôm sau, khi mở mắt ra,



cậu thấy bà con và hàng xóm xúm quanh giường, cậu lấy làm lạ hỏi việc gì đã xảy ra, vì cậu không nhớ gì cả sau khi nói với thầy giáo trong giờ nghỉ. Cha cậu kể lại cho nghe và nói rằng cậu bảo làm gói thuốc chườm. Cậu nói nay cậu khỏe mạnh hẳn rồi.

Ông cười và nói với bà con bạn hữu: “Nó chữa bệnh lấy. Có bao giờ thấy như thế không? Đây là anh chàng vĩ đại nhất thế giới trong khi ngủ.”

Sau khi bà nội cậu chết, cha mẹ cậu bỏ nông trại ra ở thành phố Hopkinsville cùng với 4 em gái cậu, còn cậu ở lại nông trại với chú. Một hôm trong khi sửa cái cây ở ngoài đồng, cậu cảm thấy có người đứng bên nhưng không trông thấy hình, bảo cậu phải đi theo mẹ, vì mẹ cậu cần có cậu. Ra ở thành phố, cậu làm việc trong một cửa hàng bán sách. Được ít lâu, thấy rằng lương ít quá và không có tương lai, cậu bỏ về để đi bán bảo hiểm cho hãng của cha cậu.

Một hôm, trong khi bán bảo hiểm tại một thành phố nhỏ, cậu bị nhức đầu nặng trong mấy tuần lễ, cậu uống thuốc quá độ nên bị mất trí. Bấy giờ đương mùa rét mà cậu đi lang thang mặc áo ngỏ khuy, đầu không đội mũ, may có người bạn gặp cậu ở ga xe lửa đưa về Hopkinsville. Đến khi cậu tỉnh lại, mở mắt ra nói thì cổ khản đặc nói không ra tiếng. Hôm sau sức khỏe lại như cũ, nhưng từ đấy mất hẳn tiếng nói. Nhiều bác sĩ chuyên khoa đến chữa, nhưng vô hiệu. Xuân qua rồi hạ đến, dần dần cậu phải chấp nhận tình trạng không thể khỏi được.

Nhưng cần phải có việc làm để sinh sống, biết chọn nghề gì? Chủ một tiệm chụp hình, W.R.Bowles, cho cậu một chân tập sự để giúp cậu giải quyết vấn đề, vì với việc làm này cậu không cần phải nói, đã có chủ tiệm nói với khách hàng.

Bấy giờ tại Hopkinsville có một thầy thôi miên tên là Hart đến trình diễn và rất được hoan nghênh. Hart nghe nói bệnh mất tiếng của Edgar Cayce và nhận chữa với giá 200\$. Trong khi Edgar bị thôi miên thì nói được như thường, nhưng đến khi tỉnh thì tiếng nói vẫn khản như cũ. Làm đi làm lại mấy lần mà tình trạng vẫn không khá hơn, sau cùng Hart đành bỏ cuộc.

Trong những buổi thôi miên, giáo sư William Girao, dạy tâm lý học tại Đại-học Nam Kentucky, cũng xin đến dự. Ông viết một bài tường trình những kinh nghiệm ấy gửi cho bác sĩ John Quackenboss chuyên về thôi miên tại New York.

Bác sĩ Quackenboss đến Hopkinsville thôi miên cho Edgar và truyền cho cậu ngủ say... say... rất say. Cậu ngủ luôn 24 giờ, không làm sao khiến cho hồi tỉnh. Ai nấy đều hoảng sợ và đa số bác sĩ trong thành phố họp lại để bàn. Khi Edgar tỉnh lại là tỉnh lại một cách tự nhiên, nói rằng vẫn khỏe mạnh nhưng vẫn không nói ra tiếng. Bác sĩ Quackenboss hết sợ, nhưng bối rối bỏ đi.

Trở về New York, Quackenboss viết cho Girao nói ông nghĩ rằng có lẽ bệnh nhân trong khi bị thôi miên, có thể nói lên tình trạng của mình, vì theo những báo cáo tại Pháp mấy năm trước, miên giả tỏ ra rất sáng suốt. Nay hãy thử xem.

Tại Hopkinsville khi ấy chỉ có một thầy thôi miên là Al C. Layne, một người gầy gò ốm yếu, đương học về khoa chữa bệnh bằng cách truyền ý (suggestion) và chữa bệnh bằng cách nắn xương (osteopathy). Layne rất chú ý đến trường hợp của Edgar Cayce, và khi nghe nói cần thầy thôi miên, Layne yêu cầu được đến để thử tài

Hôm ấy là ngày 21-3-1901. Edgar nhận thấy rằng trong mấy lần thôi miên trước, không phải vì thầy thôi

miên mà là chính mình khiến cho mình ngủ, cũng như trước kia ngủ trên cuốn sách mà thuộc bài, nên bảo Layne chờ cho mình ngủ rồi hãy truyền ý. Rồi cậu nằm xuống ghé dài và tự thôi miên, ông bà sinh ra cậu cũng dự.

Layne chờ đợi cho hơi thở sâu, có vẻ ngủ rồi, mới nói bằng một giọng nhẹ nhàng, truyền cho Edgar quan sát thân mình và tả tình trạng cổ họng ra sao, rồi nói lên bằng giọng nói lúc bình thường. Vài phút sau Edgar bắt đầu lẩm bẩm, rồi đặng hăng và nói với giọng trong trẻo rõ ràng:

“Phải, chúng tôi đã thấy cái thân thể này. Trong lúc thường, thân thể này không thể nói được, vì những thớ thịt bên dưới các dây phát thanh đã bị tê liệt một phần do gán đau. Đây là một tình trạng tâm lý gây nên hậu quả vật chất. Tình trạng này có thể chấm dứt bằng cách khiến cho huyết chạy nhanh hơn tại nơi bị đau nhờ truyền lệnh trong lúc đương bất tỉnh này.”

Layne nói: “Nay huyết chạy nhanh hơn nơi bị đau và tình trạng này sẽ chấm dứt.”

Edgar nằm yên, mọi người chăm chú nhìn. Dần dần phần ngực trên rồi đến cổ họng, chuyển màu hồng nhạt, rồi hồng thắm, rồi đỏ tía, trong 10, 15 rồi 20 phút. Rồi cậu lại đặng hăng và nói:

“Bây giờ tốt rồi, tình trạng bệnh đã chấm dứt, hãy truyền lệnh cho huyết chạy trở lại như thường, và sau đó thân thể thức tỉnh.”

Layne nói: “Nay huyết lại chạy trở lại như thường, rồi thân thể thức tỉnh.”

Mọi người nhìn thấy màu đỏ nhạt dần trở thành hồng thắm, rồi hồng nhạt, sau cùng đến màu da như cũ. Edgar thức tỉnh và ngồi dậy, với lấy khăn tay, khạc ra máu, reo lên: “Tôi nói được rồi!” ●



Fountain Valley 01/01/1992

Kính gửi Quý Hội, Thiên Viện, Thiên Đường, và Trung Tâm:

Mùa Xuân sắp về lại. Như thường lệ, năm nay sẽ có Hội Chợ Tết, và nhóm Cộng Đồng Người Việt vùng Nam California sẽ tổ chức Hội Chợ vào ba ngày 7, 8 và 9 tháng hai dương lịch tại vùng Bolsa, thị xã Westminster, một trung tâm sinh hoạt tương đối lớn rộng của cộng đồng Việt tại Nam California.

Nhận thấy năm nay tình hình kinh tế và xã hội đặt biệt hiện tại có lẽ đang gây ít nhiều xáo trộn trong lòng mọi người, đặt biệt là người Việt Nam, nên chúng tôi thiết nghĩ nhóm Vô Vi chúng ta có thể cùng chung đóng góp chút nào vào sinh hoạt cộng đồng người Việt tại Chợ Tết năm nay dưới hình thức một gian hàng nhỏ triển lãm những sinh hoạt căn bản của nhóm Vô Vi, dưới đề mục "Đời Đạo Song Tu qua phương thức Khử Trược Lưu Thanh để Tự Hành Tự Giải", mong gây được cơ giúp những người nào tìm đến Pháp Lý Vô Vi để tự tạo cho chính họ nguồn an vui trong nội tâm.

Vô Vi Pháp là báu pháp, không dễ tìm, và khi tìm rồi còn phải bỏ rất nhiều công mới tự thức tự đạt, nên chúng tôi thiết nghĩ làm sao anh chị em chúng ta hết sức tìm đủ phương cách loan tin lành để mọi người cùng gặp được duyên may mà tìm hiểu và bắt đầu tập tu.

Trong quá khứ, đã có lần kinh sách Vô Vi được đưa ra Chợ Tết trong gian hàng trình bày của Hội Ái Hữu Vô Vi. Năm nay Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ đã quyết định tham gia Hội Chợ này và ủy nhiệm anh Võ Anh Kiệt đặc trách tổng quát chương trình, tổ chức gian hàng trong Hội Chợ. Chúng tôi có ý trưng bày một số

**CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM NAM CALIFORNIA**

9191 Bolsa Ave., #209 WESTMINSTER, CA 92683  
Điện thoại: (714) 891-7757 / Fax: (714) 891-5663

**BAN TỔ CHỨC  
HỘI CHỢ TẾT NHÂM-THÂN 92**

**HỢP ĐỒNG THUÊ GIAN HÀNG**  
(Xin viết chữ in và hồ dấu rõ ràng. Mọi chi tiết được tuyệt đối giữ kín)

(HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ)


Tên Họ: VÕ ANH KIẾT Bằng lái xe số: \_\_\_\_\_  
Số an sinh xã hội: \_\_\_\_\_ Điện thoại sở làm: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ: 3514 BEVERLY PARK PL Điện thoại nhà: (213) 692-5356  
Thành phố: PICO RIVERA, CA 90660 Tiểu bang: \_\_\_\_\_ Zip Code: \_\_\_\_\_

Đồng ý thuê gian hàng số: 75 trong khu vực Hội Chợ Tết Nhâm-Thân 92 do CĐVN Nam California tổ chức vào 3 ngày 7, 8 và 9 tháng 2 năm 1992 tại khu chợ 99, Little Saigon.

Giá biểu thuê gian hàng: \$278.00 Số tiền đặt cọc 50% là: \$139.00  
Chi tiết sử dụng gian hàng: TRIỂN LÃM KINH SÁCH  
Số tiền còn lại 50% \$139.00 phải trao cho BTC trước 5 giờ chiều ngày 29 tháng 12 năm 1991. Nếu không, BTC được phép bán gian hàng số: 75 cho người khác mà tôi không có quyền khiếu nại cũng như đòi lại số tiền đã đặt cọc. Thêm vào đó, tôi tuyệt đối không được thay đổi mục "Chi tiết sử dụng gian hàng" sau ngày 29 tháng 12 năm 1991. Hợp đồng này có giá trị pháp lý kể từ ngày ký.

Làm tại Westminster California, ngày 16 tháng 12 năm 1991

- Trả tiền thuê gian hàng ngày: \$139.00  
- Số tiền Thuê \$278.00  
- Nhân viên thu ngân \_\_\_\_\_



Người thuê gian hàng  
(Ký tên rõ ràng)

Khiet

kinh sách của Vô Vi, cùng một số hình ảnh các sinh hoạt thiên chung, cũng như sinh hoạt xã hội của cộng đồng Vô Vi. Trong gian hàng chúng ta sẽ để nhạc thiên nhẹ, và có chiếu video Phương Pháp Công Phu, gian hàng sẽ trang hoàng thanh nhã, có bình trà thanh lọc nóng miễn phí, và một số anh chị em Vô Vi ăn mặc thanh nhã sẽ đứng sẵn để giúp đưa kinh sách biếu nếu có người xin thỉnh.

Kính xin quý vị tích cực đóng góp cho chúng tôi bằng cách gửi cho chúng tôi những hình ảnh, tác phẩm nghệ thuật, hoặc những tài liệu về

những sinh hoạt của cộng đồng Vô Vi hoặc ý kiến về địa chỉ sau:

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ  
C/O Võ Anh Kiệt

Thiên Đường Thiên Thức  
15001 Neece St.

Westminster, CA 92683-5450  
U.S.A.

Điện Thoại: (714) 894-7485  
hoặc (213) 692-5356

Càng sớm càng tốt để giúp sự tổ chức được thêm phong phú.

Xin dùng Fax số: (714) 890-2839 nếu có thể

Xin chân thành cảm tạ.



**BẢNG LIỆT KÊ CÁC BĂNG GIẢNG**  
**HIỆN ĐƯỢC LƯU TRỮ TẠI**  
**HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ**

(BẢNG LIỆT KÊ TẠM)

**Các Băng Giảng tại Việt Nam**

- Băng đề ngày 14-10-1972
- 15-10-1972
- 15-10-1972
- 21-10-1972
- 22-10-1972
- 23-10-1972 và 08-12-1972
- 11-03-1973
- 17-03-1973
- 31-03-1973
- 14-04-1973 và 05-05-1973
- 28-04-1973
- 12-05-1973
- 14-07-1973
- 28-07-1973 và 04-08-1973
- 08-09-1973
- 14-10-1973
- 03-11-1973
- 03-11-1973 Ông Tám giảng Sám Tu Hành của Đức Ông Tư
- 16-02-1974
- 27-04-1974
- 01-06-1974
- 01-02-1975, Phương Pháp Công Phu
- 01-02-1975, Phương Pháp Công Phu (tt)
- 23-03-1975
- Băng đề năm 1975
- 07-09-1977

**Các Băng Giảng tại Phi Luật Tân, 1979**

- 22-03-1979, Người Mẹ Việt Nam & Cô Gái Bán Khoai
- 26-06-1979, Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn
- 10-08-1979, Thanh Quang Điện Lành & Giác Ngộ Trước Giờ Phút Lâm Chung (\*)
- 30-09-1979, Kiểm Điểm Đời Đạo
- 15-11-1979, Thầy Già Từ Manila (Phi Luật Tân)

(\*) So với Bảng Liệt Kê của Hội Ái Hữu Vô Vi Canada, Bảng này thiếu 3 cuốn:

- 20-12-1978, Thầy Giảng tại Manila - Phi Luật Tân
- 20-12-1978, Cuộc Hành Trình Đến Manila
- 13-06-1979, Yêu Đời Yêu Đạo

**Ghi chú:**

Trên đây là các băng giảng được lưu trữ mà chúng tôi hiện có nhưng chưa được kiểm soát về phần âm thanh và đánh số thứ tự nhất định.

Kính mong quý b/đ khắp nơi có các băng giảng nào khác mà chúng tôi hiện không có xin vui lòng gửi cho chúng tôi một phó bản để cho tủ băng chung của chúng ta được đầy đủ trước khi chúng tôi đánh số thứ tự nhất định và gửi danh sách đi khắp năm châu. Các bảng liệt kê băng giảng từng năm lần lượt sẽ được đăng trên Lá Thư Vô Vi trong các số kế tiếp. Một lần nữa, kính mong Quý Bạn cộng tác để việc thực hiện trật tự và hệ thống hóa các băng giảng của Đức Thầy Tám được sớm hoàn tất. Xin gửi phó bản các băng chúng tôi chưa có cũng như các ý kiến xây dựng về địa chỉ HAHVVHK.

Nhóm đặc trách băng audio,

Xin đa tạ.



## BÁO CÁO TÀI CHÁNH

Tháng 11, 1991

### QUỸ NHÀ IN

#### THU:

■ Kinh Sách:	\$11,647.00
■ Video, Cassette:	1,024.00
■ Ty Nạn:	50.00

#### CHI:

■ Nhà In/Kho:	\$1,015.00
■ Dụng Cụ Nhà In:	960.08
■ Điện, Gas, Rác:	58.20
■ Phone:	
■ Bưu Phiếu:	230.10
■ Linh Tinh:	
— Cô Ngọc và Marc đi học	225.00
— Quý Thầy thuyết giảng	300.00
— Deposit cho Thiên Viện Vi Kiên	400.00
— Tiền vé máy bay cô Ngọc	570.29
— Tiền nhà thương cho Marc	28.00

### QUỸ THIÊN VIỆN

THU: \$689.90

#### CHI:

■ Âm Thực và Dụng Cụ:	\$638.31
■ Điện:	219.48
■ Gas:	60.90
■ Rác:	
■ Phone:	59.32

*Đây là danh sách các bạn đạo phát tâm, trong trường hợp có nhu cầu, các hội trưởng Hội AHVV Hoa Kỳ và các hội địa phương có thể yêu cầu có sự đóng góp chứ không phải danh sách này lập ra để đứng dưới sự điều khiển của Hội AHVV Hoa Kỳ.*

#### NHÓM ĐẶC TRÁCH TỔNG QUÁT VỀ HAHVVHK

- Anh Nguyễn Thanh Ba (Virginia)
- Anh Mai Bình (Houston/Texas)
- Anh Nguyễn Văn Châu (Houston/Texas)
- Anh Hồng Chấn Thu (Washinton/Oregon)
- Anh Trần Minh Tiếp (Dallas/Texas)
- Anh Đoàn Quốc Trấn (Nam California)
- Anh Nguyễn Khắc Trừ (Washinton/Oregon)
- Anh Võ Thanh Vân (Bắc California)
- Anh Lý Vinh (Bắc California)
- Chị Nguyễn Thị Xuân An (Hoa Kỳ)

Ngày 10/11/91

Kính thưa các bạn,

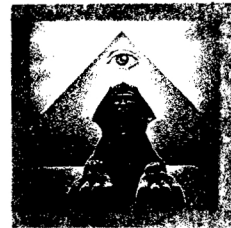
Vừa rồi Đại Hội Hội Quang Phản Chiếu do bạn đạo có tôn ý bầu cho Hồng Kông được đứng ra tổ chức đại hội Du Hành Tự Thức, đại đa số đồng ý mới tạo thành quyết định chung cho kỳ tới.

Mọi người phải ý thức rằng cơ hội sum họp thăng hoa chung hòa tự thức, dù có xa hay gần đi nữa sự quyết định chung của tâm linh cũng đều có giá trị trong hành trình tiến hóa. Người tu Vô Vi phải hiểu rõ tâm linh là chánh, tiền bạc chỉ là phụ thời, nếu có lòng muốn sum họp theo ý nguyện thì không nên thay đổi lập trường, thì tương lai sẽ không bị tri trệ về phần hồn.

Chánh đại quang minh, mọi người đồng ý trong giây phút thiêng liêng chung đó, nên tiến tới thay vì thụt lùi, uy tín trên hết.

Kính chúc các bạn thực hiện tâm linh tự do phát triển, không vì lẽ này lý nọ mà có thể làm tri trệ tâm thân.

Kính bái,  
Lương Sĩ Hằng



#### NHÓM ĐẶC TRÁCH HÀNH CHÁNH

- Anh Đặng Văn Hoa (Nam California)
- Anh Võ Anh Kiệt (Hoa Kỳ)
- Chị Nguyễn Lan Anh (Virginia)
- Anh Nguyễn Vũ Khiêm (Bắc California)
- Anh Đặng Cương Linh (Nam California)
- Chị Mách Duy Liên (Houston/Texas)
- Anh Nguyễn Ngọc Thạch (Nam California)
- Anh Nguyễn Thái Thịnh (Nam California)
- Anh Nguyễn Văn Trí (Dallas/Texas)
- Anh Nguyễn Trí Vượng (Washinton/Oregon)

#### NHÓM ĐẶC TRÁCH TÀI CHÁNH

- Anh Dư Lập Căn (Washington/Oregon)
- Anh Hồng Bình Hoàng (Virginia)
- Chị Nguyễn Thị Loan (Houston/Texas)
- Anh Nguyễn Ngọc Nhân (Hoa Kỳ)
- Chị Võ Hồng Tâm (Bắc California)
- Anh Quách Long Vân (Dallas/Texas)

## Địa Chỉ Liên Lạc

### Mỹ Châu

#### HOA KỲ

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ  
P.O. Box 2045  
Westminster, CA 92684-2045  
Đ.T.: (714) 891-0889 Fax: (714) 890-2839

Nhà In Vô Vi  
14869 Dillow St.  
Westminster, CA 92683  
Đ.T.: (714) 891-0889

Thiền Viện Vô Kiền  
22125 Crest Forest Dr.  
Cedar Pine Park, CA 92708  
Đ.T.: (714) 338-6691

Thiền Đường Thiền Thức  
15001 Neece St.  
Westminster, CA 92683-5450  
Đ.T.: (714) 894-7485

Thiền Đường Culver City  
5333 Inglewood Blvd.  
Culver City, CA 90230  
Đ.T.: (310) 827-0430

Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc California  
P.O. Box 21516  
San Jose, CA 95151  
Đ.T.: (408) 288-9584

Thiền Viện Hai Không  
392 Wayman Ln.  
Oroville, CA 96565  
Đ.T.: (916) 589-4621

Thiền Đường San Jose  
436 N. 10th St.  
San Jose, CA 95112  
Đ.T.: (408) 288-9584

Thiền Viện Nhấn Hòa  
4104 Goldsby St. SW  
Olympia, WA 98502  
Đ.T.: (206) 357-5675

Thiền Đường Atlantic City  
3100 Pacific Ave. #284  
Atlantic, NJ 08401

Thiền Đường Ashland  
94 Voyagers Ln.  
Ashland, MA 01721  
Đ.T.: (214) 331-9124

Thiền Đường Thông Hải  
4086 Larue St.  
Dallas, TX 75221  
Đ.T.: (214) 331-9124

Thiền Đường Tampa  
3314 W. Louisiana Ave.  
Tampa, FL 33614  
Đ.T.: (813) 870-0902

#### CANADA

Hội Ái Hữu Vô Vi Canada  
2340 St. Jacques Ouest  
Montreal, P.Q. H3J 2M7  
Đ.T.: (514) 931-9283

T/Đ Thức Tâm  
4709 Ste-Catherine Est  
Montreal. P.Q. H1V 1Z3

T/Đ Vancouver BC  
625 E. 19th Ave.  
Vancouver, BC V5V 1R1

# Lá Thư Vô Vi

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU

## VO VI Friendship Association

P.O.Box 2045  
Westminster, CA 92684-2045

Address correction requested

Non Profit Org.  
U.S. POSTAGE  
**PAID**  
Westminster, CA  
Permit No. 10076

To:

### Âu Châu

#### PHÁP

Hội Ái Hữu Vô Vi Pháp  
Residence Le Vallona  
12 Salvador Allende  
9200 Nanterre  
Đ.T.: 47-24-02-60

Trung Tâm Rodez  
4 Blvd d'Estourmel  
12000 Rodez  
Đ.T.: 65-68-72-15

Trung Tâm Reunion  
51 Jean Jaures  
97470 St-Benoit  
Ile de la Reunion  
Đ.T.: 50-22-44

#### ĐỨC

Thiền Đường Giessen  
Kropbacher Weg. 29B  
6300 Giessen  
West Germany  
Đ.T.: 0641-66-565

### Á Châu

#### NHẬT BẢN

Trung Tâm Tokyo  
Shibuyaku Hirro 3 12 37  
Yokoyamakata, Tokyo 150

#### HỒNG KÔNG

Block 7, 16 th B  
Whanpoa GDN  
Bamboo Mansion S.12  
Hunghom, Kowloon  
Đ.T.: 764-7101

### Úc Châu

Thiền Đường Sydney  
80 A Sir Joseph Bank St.  
Bankstown, NSW 2200  
Đ.T.: (02) 707-2072

Thiền Đường Newcastle  
3 George St.  
Tighes Hill, NSW 2297  
Đ.T.: (049) 621-1015

## Ban Biên Soạn

- Bài Vở: Bạn Đạo Vô Vi Năm Châu
- Tin Tức: Võ Anh Kiệt — Nguyễn Thị Xuân An
- Soạn Thảo: Nguyễn Xuân Liêm — Nguyễn Hữu Phú
- Dịch Thuật: Nguyễn Thị Xuân Mai — Nguyễn Thị Xuân An
- Đáp Tự: Nguyễn Quốc Hưng — Hồ Mỹ Hằng
- Kiểm Tự: Nguyễn Hữu Phú — Nguyễn Việt Thiên Uy
- Trình Bày: Trần Mạnh Ái — Xuân Mai — Nguyễn Hữu Phú — Thiên Uy
- Ấn Loát: Nguyễn Ngọc Hải — Đoàn Quốc Trấn — Trần Văn Đức
- Phân Phối: Nguyễn Quốc Hưng — Nguyễn Ngọc Thạch